

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN**

Vào hồi 09 giờ 50 phút, ngày 25 tháng 03 năm 2017 tại tầng 2 khách sạn đầu khí Thái Bình - số 458 đường Lý Bôn, thành phố Thái Bình, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Damsan đã được khai mạc.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 có sự tham dự của 91 cổ đông, đại diện cho quyền sở hữu 15.510.987 cổ phần, bằng 91,93% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Damsan, trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tham dự dưới hình thức trực tiếp là 54 phiếu, đại diện cho 13.202.855 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 78,25% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu biểu quyết tham dự dưới hình thức ủy quyền là 37 phiếu, đại diện cho 2.308.132 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 13,68% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

Ghi chú: Số liệu báo cáo này được lập lúc 09 giờ 50 phút trước khi khai mạc Đại hội.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 Công ty Cổ phần Damsan với tỷ lệ tham dự như trên là hợp lệ, đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Damsan ngoài các cổ đông của công ty, còn có sự có mặt của một số cán bộ quản lý đại diện cho toàn thể CB-CNV Công ty.

Đại hội đã đề cử và thống nhất lựa chọn những người sau đây vào:

1. Đoàn Chủ tịch đại hội

- | | |
|-------------------|--|
| - Ông Vũ Huy Đông | - Chủ tịch HĐQT/ Tổng Giám đốc Công ty |
| - Ông Đỗ Văn Khôi | - UV HĐQT |
| - Ông Lê Văn Tuấn | - UV HĐQT |

2. Tổ Thư ký đại hội

- Bà Phạm Thị Hải Yến - Nhân viên

- Bà Bùi Thị Thu Huyền - Nhân viên

3. Ban kiểm phiếu biểu quyết

- | | |
|-----------------------|--------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Mai | - Trưởng ban |
| 2. Bà Nguyễn Thị Xuân | - Thành viên |
| 3. Bà Tạ Thị Thu Hiền | - Thành viên |
| 4. Bà Tô Thị Huyền | - Thành viên |

Đại hội biểu quyết phê chuẩn thành phần Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết: 100 % đồng ý.

Dưới sự điều hành của Đoàn chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Damsan tiến hành chương trình nghị sự.

I. Ông Đỗ Văn Khôi thông qua chương trình của Đại hội gồm:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2016; Phương hướng nhiệm vụ năm 2017.
 - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016
 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016.
 - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016.
 - Thông qua báo cáo thù lao HĐQT và BKS
 - Tờ trình về phương án chào bán cổ phần để tăng vốn điều lệ
 - Tờ trình về phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu kèm chứng quyền
 - Tờ trình về việc phê duyệt kế hoạch, lộ trình thoái vốn của Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư xây dựng ACC
 - Tờ trình v/v lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.
 - Tờ trình về việc chấp thuận Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
 - Tờ trình về chủ trương đầu tư Cụm công nghiệp tại Tiền Hải
 - Tờ trình về chủ trương đầu tư dự án nhà máy 50.000 cọc sợi tại Tiền Hải
- Đại hội biểu quyết thông qua chương trình làm việc với số phiếu biểu quyết nhất trí là: 91 phiếu, đại diện cho quyền sở hữu 15.510.987 cổ phần, tỷ lệ 100%.

II. Nội dung đại hội

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2017

Ông Vũ Huy Đông đọc Báo cáo của Ban tổng giám đốc “Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2016 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2017” và đề nghị Đại hội đồng

cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính quốc tế.

Một số chỉ tiêu chính của Hoạt động SXKD năm 2016 cụ thể như sau:

Hạng mục	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tăng giảm
Doanh thu	1.500 tỷ đồng	1.103 tỷ đồng	-397 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế	40 tỷ đồng	40,88 tỷ đồng	+0.88 tỷ đồng
Cổ tức	15%	20%	+5%

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

- Doanh số : 1.700 tỷ
- Kim ngạch xuất nhập khẩu : 70 triệu USD, trong đó xuất khẩu là 40 triệu USD và nhập khẩu là 30 triệu USD
- Lợi nhuận trước thuế : 80 tỷ
- Thu nhập bình quân toàn Công ty : 5,5 triệu đồng/người/tháng
- Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo Luật định

Sau khi nghe Báo cáo và tiến hành thảo luận, Đại hội đã biểu quyết thông qua “Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2016 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2017”.

+ Số phiếu biểu quyết: 91 phiếu

+ Số cổ phần đồng ý: 15.510.978 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100 %

Căn cứ vào tỷ lệ biểu quyết trên, ĐHĐCĐ đã thông qua “Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2016 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2017”

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2016

Ông Đỗ Văn Khôi đọc báo cáo của HĐQT công ty năm 2016.

Sau khi nghe Báo cáo và tiến hành thảo luận, Đại hội đã biểu quyết thông qua “Báo cáo của HĐQT năm 2016”

+ Số phiếu biểu quyết: 91 phiếu

+ Số cổ phần đồng ý: 15.510.978 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100 %

Căn cứ vào tỷ lệ biểu quyết trên, ĐHĐCĐ đã thông qua "Báo cáo của HĐQT năm 2016"

3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016

Ông Vũ Văn Hiệu - Trưởng ban Kiểm soát trình bày “Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016”

Sau khi nghe Báo cáo và tiến hành thảo luận, Đại hội đã biểu quyết thông qua “Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016” và “Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính Quốc tế”

+ Số phiếu biểu quyết: 91 phiếu

+ Số cổ phần đồng ý: 15.510.978 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100 %

Căn cứ vào tỷ lệ biểu quyết trên, ĐHĐCĐ đã thông qua “Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016”

4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và Thù lao HĐQT – BKS năm 2016, đề xuất thù lao năm 2017

Ông Đỗ Văn Khôi - Ủy viên HĐQT trình bày “Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016” và “Tờ trình Thù lao HĐQT – BKS năm 2016, đề xuất thù lao năm 2017”

Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016:

1	Doanh thu	1.103 tỷ VND
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	40,8 tỷ VND
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành	5,92 tỷ VND
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2016	35,33 tỷ VND
-	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (5%)	1.766 triệu VND
-	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi (3%)	1.060 triệu VND
5	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước còn lại	29,44 tỷ VND
6	Dự kiến chia cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt, tỷ lệ 20%	33,74 tỷ VND
7	Lợi nhuận để lại	27,50 tỷ VND

Thông qua việc Công ty tiến hành chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm Soát với tổng số tiền thù lao đã chi trong năm 2016 như sau:

STT	Chức danh	Số người	Số tháng	Số tiền/năm
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	84 triệu đồng/năm
2	Thành viên HĐQT	4	12	240 triệu đồng/năm
3	Ban Kiểm soát	3	12	84 triệu đồng/năm
	TỔNG CỘNG	8		408 triệu đồng

Thông qua mức thù lao cho thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty Cổ phần Damsan năm 2017:

STT	Chức danh	Mức thù lao/tháng
1	Chủ tịch hội đồng quản trị	7.000.000 VND
2	Thành viên hội đồng quản trị	5.000.000 VND
3	Trưởng ban kiểm soát	3.000.000 VND
4	Thành viên ban kiểm soát	2.000.000 VND

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua *Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016* và *Tờ trình Thù lao HĐQT – BKS năm 2016, đề xuất thù lao năm 2017*

+ Số phiếu biểu quyết: 91 phiếu

+ Số cổ phần đồng ý: 15.510.978 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100 %

Căn cứ vào tỷ lệ biểu quyết trên, ĐHĐCĐ đã thông qua *Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016* và *Tờ trình Thù lao HĐQT – BKS năm 2016, đề xuất thù lao năm 2017*

5. Thông qua “Tờ trình về Phương án chào bán cổ phần để tăng vốn điều lệ” và “Tờ trình về Phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu kèm chứng quyền”

Ông Vũ Huy Đông đọc *“Tờ trình Phương án chào bán cổ phần để tăng vốn điều lệ”* và *“Tờ trình Phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu kèm chứng quyền”*

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua “Tờ trình Phương án chào bán cổ phần để tăng vốn điều lệ” và “Tờ trình Phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu kèm chứng quyền”

+ Số phiếu biểu quyết: 91 phiếu

+ Số cổ phần đồng ý: 15.510.978 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100 %

Căn cứ vào tỷ lệ biểu quyết trên, ĐHĐCĐ đã thông qua “Tờ trình Phương án chào bán cổ phần để tăng vốn điều lệ” và “Tờ trình Phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu kèm chứng quyền”

6. Thông qua “Tờ trình về việc phê duyệt kế hoạch, lộ trình thoái vốn của công ty TNHH Thương mại và Đầu tư xây dựng ACC”; “Tờ trình về lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017” và “Tờ trình về việc chấp thuận Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty”

Đại hội đã nghe ông Lê Văn Tuấn - Ủy viên HĐQT trình bày “Tờ trình về việc phê duyệt kế hoạch, lộ trình thoái vốn của công ty TNHH Thương mại và Đầu tư xây dựng ACC”; “Tờ trình về lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017” và “Tờ trình về việc chấp thuận Chủ tịch HĐQT kiêm tổng giám đốc”

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua “Tờ trình về việc phê duyệt kế hoạch, lộ trình thoái vốn của công ty TNHH Thương mại và Đầu tư xây dựng ACC”; “Tờ trình về lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017” và “Tờ trình về việc chấp thuận Chủ tịch HĐQT kiêm tổng giám đốc”

+ Số phiếu biểu quyết: 91 phiếu

+ Số cổ phần đồng ý: 15.510.978 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100 %

Căn cứ vào tỷ lệ biểu quyết trên, ĐHĐCĐ đã thông qua “Tờ trình về việc phê duyệt kế hoạch, lộ trình thoái vốn của công ty TNHH Thương mại và Đầu tư xây dựng ACC”; “Tờ trình về lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017” và “Tờ trình về việc chấp thuận Chủ tịch HĐQT kiêm tổng giám đốc”

7. Thông qua “Tờ trình chủ trương đầu tư Cụm công nghiệp tại Tiền Hải” và “Tờ trình về chủ trương đầu tư dự án Nhà máy 50.000 cọc sợi tại Tiền Hải”

Ông Đỗ Văn Khôi - Ủy viên HĐQT trình bày “Tờ trình chủ trương đầu tư Cụm công nghiệp tại Tiền Hải” và “Tờ trình về chủ trương đầu tư dự án Nhà máy 50.000 cọc sợi tại Tiền Hải”

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua “Tờ trình chủ trương đầu tư Cụm công nghiệp tại Tiền Hải” và “Tờ trình về chủ trương đầu tư dự án Nhà máy 50.000 cọc sợi tại Tiền Hải”

+ Số phiếu biểu quyết: 91 phiếu

+ Số cổ phần đồng ý: 15.510.978 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100 %

Căn cứ vào tỷ lệ biểu quyết trên, ĐHĐCĐ đã thông qua “Tờ trình chủ trương đầu tư Cụm công nghiệp tại Tiền Hải” và “Tờ trình về chủ trương đầu tư dự án Nhà máy 50.000 cọc sợi tại Tiền Hải”

Biên bản Đại hội gồm 07 trang, được lập và thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Damsan vào hồi 13 giờ 10 phút cùng ngày với tỷ lệ biểu quyết nhất trí thông qua là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết./.

Thái Bình, ngày 25 tháng 03 năm 2017

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Bùi Thị Thu Huyền

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



VŨ HUY ĐÔNG

Thái Bình, ngày 25 tháng 03 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Damsan;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Damsan ngày 25/03/2017

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Tờ trình số 01/TTr – HĐQT về việc Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2017

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

- Doanh số : 1.700 tỷ
- Kim ngạch xuất nhập khẩu : 70 triệu USD, trong đó xuất khẩu là 40 triệu USD và nhập khẩu là 30 triệu USD
- Lợi nhuận trước thuế : 80 tỷ

Điều 2: Thông qua Tờ trình số 02/TTr - HĐQT về việc Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty năm 2016

Điều 3: Thông qua Báo cáo số 01/2017-BKS của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Damsan năm 2017

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính Quốc tế

Điều 5: Thông qua Tờ trình số 04/Ttr-HĐQT về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 như sau:

1	Doanh thu	1.103 tỷ VND
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	40,8 tỷ VND
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành	5,92 tỷ VND
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2016	35,33 tỷ VND
-	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (5%)	1.766 triệu VND
-	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi (3%)	1.060 triệu VND
5	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước còn lại	29,44 tỷ VND
6	Dự kiến chia cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt, tỷ lệ 20%	33,74 tỷ VND
7	Lợi nhuận để lại	27,50 tỷ VND

Điều 5: Thông qua Tờ trình số 05/Ttr-HĐQT về Báo cáo thù lao HĐQT – BKS năm 2016 và đề xuất thù lao năm 2017:

❖ **Thù lao HĐQT và BKS năm 2016**

STT	Chức danh	Số người	Số tháng	Số tiền/năm
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	84 triệu đồng/năm
2	Thành viên HĐQT	4	12	240 triệu đồng/năm
3	Ban Kiểm soát	3	12	84 triệu đồng/năm
	TỔNG CỘNG	8		408 triệu đồng

❖ **Thù lao HĐQT và BKS năm 2017**

Dự toán mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017 giữ nguyên như năm 2016:

STT	Chức danh	Mức thù lao/tháng
1	Chủ tịch hội đồng quản trị	7.000.000 VND
2	Thành viên hội đồng quản trị	5.000.000 VND
3	Trưởng ban kiểm soát	3.000.000 VND
4	Thành viên ban kiểm soát	2.000.000 VND

Trường hợp lợi nhuận thực hiện năm 2017 vượt kế hoạch đề ra, Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho HĐQT sẽ căn cứ vào tình hình thực tế điều chỉnh mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát phù hợp.

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT phê duyệt các chi phí khác phục vụ cho hoạt động của Hội đồng quản trị, hoạt động của Ban kiểm soát, lương và hoạt động của cán bộ trong các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị Công ty và các chi phí này được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

Điều 6: Thông qua Tờ trình số 06/Ttr-HĐQT về Phương án phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ như sau:

Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần
Số lượng cổ phần đang lưu hành	16.873.481 cổ phần
Vốn điều lệ trước khi phát hành	168.734.810.000 đồng (theo mệnh giá)
Số lượng phát hành dự kiến	Tối đa 10 triệu cổ phần
Tổng giá trị huy động dự kiến	tối đa 100 (một trăm) tỷ đồng (theo mệnh giá)
Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành	Tối đa 268.734.810.000 VND (theo mệnh giá)
Mục đích chào bán	Mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các dự án đầu tư theo chiến lược của Công ty.
Phương án sử dụng vốn:	ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết phù hợp với chiến lược của Công ty.
Hình thức huy động vốn:	ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thực hiện phát hành cổ phần ra công chúng tại mục (a) dưới đây và/hoặc phát hành riêng lẻ cổ phần tại mục (b) dưới đây sao cho tổng giá trị huy động không quá 100 tỷ đồng (tính theo mệnh giá)
Thời gian dự kiến phát hành	Trong năm 2017 và sau khi được UBCKNN chấp thuận
Tỷ lệ pha loãng dự kiến	Trong đợt chào bán cổ phần xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần – EPS (Earning Per Share); (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần – BVPS (Book Value Per Share); và (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.
Đăng ký và Niêm yết cổ phiếu phát hành thêm	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (“VSD”) và đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (“HSX”) theo đúng quy định của pháp luật.

a. Phát hành cổ phần ra công chúng

Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông (tự do chuyển nhượng)
Số lượng phát hành dự kiến	Tối đa 5.624.493 cổ phần.
Tỷ lệ phát hành	3:1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền mua, cứ 03 quyền mua sẽ được mua 1 cổ phần phát hành thêm)

Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng.
Chuyển nhượng quyền mua	Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 1 lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian đăng ký mua cổ phiếu đến 5 ngày làm việc trước ngày hết hạn nộp tiền.
Giá phát hành dự kiến	17.000 đồng/cổ phần
Nguyên tắc xác định giá phát hành	Giá trị sổ sách của Công ty theo báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2016 là 14.300 đồng/cổ phần Giá trị sổ sách của Công ty theo báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2016 là 13.900 đồng/cổ phần Giá trị thị trường giao dịch của cổ phiếu ADS bình quân 30 phiên gần nhất (từ ngày 17/01/2017 đến ngày 06/03/2017) là 21.960 đồng/cổ phần Như vậy, giá chào bán được xác định cao hơn giá trị sổ sách của Công ty theo báo cáo tài chính gần nhất và được chiết khấu 29.18% so với giá trị cổ phiếu ADS đang được giao dịch trên thị trường.
Phương thức xử lý cổ phần từ chối mua, phương án làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ	Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến: Tối thiểu là 80% tổng số cổ phần cần chào bán. Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Toàn bộ số lượng cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh sẽ bị hủy bỏ. <i>Ví dụ: tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 8 cổ phiếu, số cổ phiếu phát hành thêm tạm tính theo tỷ lệ phát hành là $8 \times 1/3 = 2,67$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống, số cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông Nguyễn Văn A được quyền mua là 2 cổ phiếu; 0,67 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.</i> Số lượng cổ phần do các nhà đầu tư không đăng ký mua hết sẽ được ủy quyền cho HĐQT phân phối cho các đối tượng khác do HĐQT lựa chọn theo giá không thấp hơn mức giá chào bán cho các cổ đông hiện hữu. Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của cổ đông được HĐQT phân phối lại cổ phiếu từ chối mua dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.
Giá pha loãng dự kiến	Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh theo công thức sau: $\text{Giá thị trường (điều chỉnh)} = \frac{PR(t-1) + I_1 * PR}{(1 + I_1)}$

Trong đó:

- $PR(t-1)$ là giá giao dịch của Công ty ngày trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền
- PR là giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu.
- I_1 : Tỷ lệ vốn tăng

Ví dụ: Giả sử giá giao dịch ngày trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền là 25.000 đồng/cổ phiếu, theo phương án phát hành dự kiến, giá cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là 17.000 đồng/cổ phiếu. Trong đó, số lượng phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu tối đa là 5.624.493 cổ phần, giá cổ phiếu sẽ bị pha loãng theo cơ chế giao dịch đang được Sở Giao dịch chứng khoán Tp Hồ Chí Minh điều chỉnh (áp dụng cho cổ đông hiện hữu) như sau:

Giá trước ngày thực hiện quyền:	25.000	A
SLCP phát hành thêm	5.624.493	B
SLCP trước khi phát hành	16.873.500	C
Trả cổ tức bằng tiền mặt	2.000	D
Giá phát hành	17.000	E
Giá điều chỉnh	$21.500 = (A + B/C * E - D) / (1 + B/C)$	

b. Phát hành cổ phần riêng lẻ

Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành
Số lượng phát hành dự kiến	Ủy quyền cho HĐQT quyết định số lượng phát hành sao cho tổng số lượng phát hành không quá 05 triệu cổ phần
Đối tượng phát hành	Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có năng lực tài chính, có khả năng hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động quản trị và tài chính, có tỷ lệ sở hữu cổ phần sau đợt chào bán phù hợp với quy định của pháp luật. Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn nhà đầu tư chiến lược, số lượng nhà đầu tư, số lượng cổ phần chào bán cho từng nhà đầu tư chiến lược trong đợt chào bán này trên cơ sở đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông của ADS. Trường hợp nhà đầu tư mua cổ phần theo Phương Án Phát Hành Cổ Phiếu dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.
Giá phát hành dự kiến	Không thấp hơn 17.000 đồng/cổ phần

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau để hoàn thành quá trình tăng vốn điều lệ:

- 1. *Chỉnh sửa Điều 5 Điều lệ Công ty về phần vốn điều lệ căn cứ trên kết quả thực tế của việc phát hành nêu trên***
- 2. *Các công việc liên quan đến phát hành cổ phiếu tăng vốn***

2.1 Lập và triển khai phương án phát hành chi tiết:

- Lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp
- Triển khai phương án huy động vốn chi tiết:
 - + Quyết định số lượng cổ phần chào bán theo từng đợt phát hành nhưng tổng số lượng cổ phần phát hành trong năm 2017 không quá 10 triệu cổ phần;
 - + Lập phương án chi tiết sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán đảm bảo lợi ích cổ đông và Công ty;
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc chào bán, thực hiện tất cả các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện và hoàn thành theo đúng quy định của pháp luật;
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn phương án huy động thay thế (nếu cần thiết) sao cho việc huy động vốn của Công ty được đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật. Các điều khoản chào bán trong phương án thay thế phải đảm bảo có lợi nhất cho cổ đông và Công ty.

2.2 Lập hồ sơ đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết cổ phiếu phát hành thêm tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký lưu ký bổ sung cổ phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết cổ phiếu phát hành thêm tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 7: Thông qua Tờ trình số 07/Ttr-HĐQT về Phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu kèm chứng quyền, chi tiết như sau:

1. Thông tin chung về Tổ Chức Phát Hành:

- Tên tiếng Việt: Công ty Cổ phần Damsan
- Địa chỉ: Lô A4 đường Bùi Viện, KCN Nguyễn Đức Cảnh, Thành phố Thái Bình
- Vốn điều lệ hiện tại: 168.734.810.000 VND (Bằng chữ: Một trăm sáu mươi tám tỷ bảy trăm ba mươi tư triệu tám trăm mười nghìn đồng)
- Ngành nghề kinh doanh (chính): Dệt sợi, bông, sản xuất khăn...
- Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm: Xem Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016

2. Mục Đích Phát Hành Và Phương Án Sử Dụng Vốn

- Mục đích phát hành: Trái phiếu được phát hành nhằm mục đích đầu tư xây dựng nhà máy mới, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.
- Phương án sử dụng vốn: Tiền thu được từ việc chào bán Trái Phiếu, sau khi trừ phí tư vấn, và các chi phí ước tính phải trả khác liên quan đến việc chào bán này, sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng để đầu tư dự án Nhà máy tại Tiền Hải, chi tiết đã được trình bày trong Tờ trình về việc thông qua kế hoạch đầu tư dự án năm 2017
- Trong trường hợp chưa sử dụng ngay toàn bộ số tiền huy động từ việc phát hành Trái Phiếu, căn cứ vào tình hình thực tế nếu cần thiết HĐQT có quyền xem xét trả trước một phần nợ vay của Tổ Chức Phát Hành và sẽ cân đối lại nguồn vốn sao cho đảm bảo đủ vốn đầu tư dự án Nhà máy tại Tiền Hải và thực hiện đúng tiến độ đầu tư của dự án.

3. Điều Kiện và Điều khoản của Trái Phiếu

1. Loại hình:	Trái phiếu không chuyển đổi, có bảo đảm bằng tài sản và kèm theo chứng quyền.
2. Hình thức phát hành:	Phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành
3. Mệnh giá:	1.000.000 đồng/trái phiếu
4. Số lượng phát hành:	Tối đa 200.000 trái phiếu
5. Giá trị phát hành (theo mệnh giá):	Tối đa 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng)
6. Giá phát hành:	100% mệnh giá
7. Hình Thức Và Quyền Sở Hữu Trái phiếu	Các Trái Phiếu được phát hành dưới hình thức ghi sổ. Trái phiếu và Chứng quyền được tách riêng. Giấy chứng nhận sở hữu Trái Phiếu ("Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu") sẽ được cấp cho từng Người Sở Hữu Trái Phiếu để ghi nhận quyền sở hữu các Trái Phiếu đã được đăng ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền được nhận một Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu ghi nhận quyền sở hữu của người đó đối với các Trái Phiếu. Mỗi Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được đánh số xác định theo thứ tự và số đó sẽ được ghi trên Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu tương ứng và ghi trong sổ đăng ký Người Sở Hữu Trái Phiếu ("Sổ Đăng Ký Trái Phiếu"). Tổ Chức Phát Hành (hoặc Đại Lý) sẽ lập và duy trì Sổ Đăng Ký Trái Phiếu ghi tên của những người sở hữu Trái Phiếu (được hiểu là "Người Sở Hữu Trái Phiếu") thể hiện những chi tiết sau: (i) Họ tên, ngày cấp, nơi cấp số CMTND/hộ chiếu (nếu là cá nhân) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu là tổ chức) và địa chỉ của Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm họ sở hữu Trái Phiếu;

	(ii) Tổng số Trái Phiếu do từng Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ; (iii) Chi tiết về tài khoản ngân hàng của Người Sở Hữu Trái Phiếu để chuyển các khoản tiền thanh toán liên quan đến Trái Phiếu. Quyền sở hữu Trái Phiếu sẽ chỉ được chuyển giao thông qua việc chuyển nhượng và sau khi đã đăng ký trong Sổ Đăng Ký Trái Phiếu.
8. Loại tiền tệ phát hành và thanh toán:	Đồng Việt Nam (VNĐ)
9. Ngày Phát Hành Trái Phiếu:	Ngày cuối cùng thu tiền mua Trái Phiếu của Nhà đầu tư theo quy định tại Thông báo phát hành Trái Phiếu
10. Kỳ hạn:	03 – 05 (Ba - Năm) năm.
11. Lãi suất:	Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức lãi suất phù hợp với tình hình thị trường và khả năng tài chính của Công ty.
12. Kỳ điều chỉnh lãi suất	Định kỳ 03 tháng/lần kể từ Ngày Phát hành Trái Phiếu.
13. Kỳ trả lãi:	03 tháng/lần kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu.
14. Kỳ trả gốc:	Cuối kỳ, tức ngày đáo hạn của Trái phiếu
15. Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu:	Gốc và lãi sẽ được thanh toán bằng phương thức chuyển khoản vào tài khoản đăng ký của Trái chủ.
16. Nguồn vốn thanh toán gốc, lãi trái phiếu:	Nguồn tiền mặt được ghi nhận trên báo cáo tài chính và các nguồn thu hợp pháp khác từ hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.
17. Thời điểm phát hành:	Dự kiến quý IV năm 2017 hoặc quý I năm 2018
18. Đối tượng chào bán:	Dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư để chào bán: a. Các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có năng lực về tài chính; b. Có tỷ lệ sở hữu sau khi mua và thực hiện Chứng quyền phù hợp với quy định của pháp luật.
19. Tài sản bảo đảm:	Tài sản hình thành từ vốn Trái phiếu và/hoặc các tài sản khác của Công ty.
20. Mua lại:	Trừ trường hợp pháp luật có liên quan không cho phép, Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quy định chi tiết các điều khoản mua lại, thời điểm, cách thức mua lại Trái phiếu.

21. Cam kết của Tổ Chức Phát Hành đối với chủ sở hữu Trái Phiếu:	Công ty cam kết thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi của Trái phiếu.
22. Tổ chức tư vấn và đại lý phát hành:	Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn tại Hà Nội.

4. Điều Kiện và Điều khoản của Chứng Quyền

1. Số lượng Chứng quyền:	Tối đa 100.000 chứng quyền (với hai Trái phiếu mua ban đầu, nhà đầu tư sẽ nhận được (01) một Chứng quyền)
2. Loại chứng quyền	Quyền mua cổ phiếu Công ty Cổ phần Damsan (" Quyền Mua Cổ Phần ADS ").
3. Hình Thức Và Quyền Sở Hữu Chứng quyền:	Giấy chứng nhận sở hữu chứng quyền ("Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Chứng Quyền") sẽ được cấp cho từng Người Sở Hữu Chứng Quyền để ghi nhận quyền sở hữu các Chứng Quyền đã được đăng ký của Người Sở Hữu Chứng Quyền đó. Mỗi Người Sở Hữu Chứng Quyền có quyền được nhận một Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Chứng Quyền ghi nhận quyền sở hữu của người đó đối với các Chứng Quyền. Mỗi Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Chứng Quyền sẽ được đánh số xác định theo thứ tự và số đó sẽ được ghi trên Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Chứng Quyền tương ứng và ghi trong sổ đăng ký Người Sở Hữu Chứng Quyền ("Sổ Đăng Ký Chứng Quyền"). Tổ Chức Phát Hành (hoặc Đại Lý) sẽ lập và duy trì Sổ Đăng Ký Chứng Quyền ghi tên của những người sở hữu Chứng Quyền (được hiểu là "Người Sở Hữu Chứng quyền") thể hiện những chi tiết sau: - Họ tên, ngày cấp, nơi cấp số CMTND/hộ chiếu (nếu là cá nhân) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu là tổ chức) và địa chỉ của Người Sở Hữu Chứng Quyền tại thời điểm họ sở hữu Chứng Quyền; - Tổng số Chứng Quyền do từng Người Sở Hữu Chứng Quyền nắm giữ. Quyền sở hữu Chứng quyền sẽ chỉ được chuyển giao thông qua việc chuyển nhượng và sau khi đã đăng ký trong Sổ Đăng Ký Chứng Quyền.
4. Điều kiện chuyển nhượng Chứng quyền:	Trái phiếu và Chứng quyền được tách riêng kể từ ngày phát hành và được chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.
5. Giới hạn chuyển nhượng Chứng quyền:	Trừ khi pháp luật có quy định khác, Chứng quyền sẽ không được chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành Trái phiếu. Hạn chế này không áp dụng đối với chuyển nhượng cho hoặc chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư

	chứng khoán chuyên nghiệp.
6. Số lượng cổ phần được mua theo mỗi Chứng quyền:	Ủy quyền cho HĐQT quyết định, đảm bảo tổng số lượng cổ phần phát hành theo Chứng quyền không vượt quá mức tối đa tại mục 7 Phần này.
7. Số lượng cổ phần phát hành theo Chứng quyền:	Tối đa 10.000.000 cổ phần (Mười triệu cổ phần. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định số lượng cổ phiếu được Quyền Mua Cổ Phần ADS của mỗi Chứng quyền tại phương án phát hành chi tiết.
8. Loại cổ phần phát hành theo Chứng quyền:	Cổ phần phổ thông tự do chuyển nhượng, phát hành mới của Tổ chức phát hành.
9. Giá mua cổ phần khi thực hiện Chứng quyền (Tại thời điểm phát hành Trái phiếu kèm chứng quyền):	Ủy quyền cho HĐQT quyết định nhưng trong mọi trường hợp, giá mua cổ phần không thấp hơn 20.000 đồng/cổ phiếu. Giá mua cổ phần khi thực hiện Chứng quyền được điều chỉnh theo điều khoản chống pha loãng dưới đây.
10. Thực hiện quyền:	Là việc Người Sở Hữu Chứng Quyền gửi Đề Nghị Thực Hiện Chứng Quyền cho Tổ Chức Phát Hành và có tên tại Ngày Chốt Danh Sách thực hiện chứng quyền.
11. Thời điểm thực hiện Chứng quyền:	Chứng quyền được thực hiện sau thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành Trái Phiếu cho đến khi Trái phiếu đáo hạn và sau khi có thông báo của CTCP Damsan. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quy định thời điểm thực hiện Chứng quyền cụ thể.
12. Trình tự, thủ tục thực hiện chứng quyền	Ủy quyền cho HĐQT quy định trình tự, thủ tục thực hiện quyền mua cổ phần của người sở hữu Chứng quyền.
13. Phát hành cổ phần tại thời điểm thực hiện Chứng quyền	Tại mỗi thời điểm thực hiện Chứng quyền, Công ty sẽ thực hiện việc phát hành cổ phần cho số Chứng quyền được thực hiện và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần được phát hành cho mục đích thực hiện Chứng quyền đó.
14. Thời hạn thực hiện Chứng quyền:	Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời hạn cụ thể thực hiện Chứng quyền nhưng trong mọi trường hợp thời hạn thực hiện Chứng quyền không kéo dài hơn thời hạn của Trái phiếu. Nếu sau thời hạn này người sở hữu Chứng quyền không thực hiện quyền mua cổ phần của Chứng quyền thì Chứng quyền đương nhiên hết hiệu lực.
15. Hiệu lực độc lập:	Việc mua lại Trái phiếu (nếu có) của Tổ Chức Phát Hành sẽ không làm mất hiệu lực của Chứng quyền.

16. Điều khoản chống pha loãng:	Trong khoảng thời gian từ thời điểm phát hành Chứng quyền cho đến khi thực hiện Chứng quyền, để đảm bảo cho quyền lợi của người sở hữu Chứng quyền, giá mua cổ phần khi thực hiện Chứng quyền quy định nêu trên sẽ được điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu ADS trên Sở giao dịch chứng khoán trong các trường hợp tổ chức phát hành: (i) <i>Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu;</i> (ii) <i>Chia, tách, gộp cổ phiếu;</i> (iii) <i>Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá thấp hơn giá thị trường tại thời điểm phát hành;</i> (iv) <i>Trả cổ tức bằng cổ phiếu;</i> Giá mua cổ phần khi thực hiện Chứng quyền sẽ được điều chỉnh theo công thức sau: Giá mua cổ phần = Giá mua cổ phần đang được áp dụng * $\frac{PR_t}{PR(t-1)}$, trong đó: $PR(t-1)$: Là giá giao dịch của ADS trước ngày giao dịch không hưởng các quyền nêu trên PR_t: Là giá giao dịch của ADS tại các ngày giao dịch không hưởng các quyền trên Giá mua cổ phần điều chỉnh trong mọi trường hợp không thấp hơn mệnh giá.
17. Phương án bồi thường thiệt hại khi Tổ Chức Phát Hành không thực hiện các điều kiện, điều khoản của Chứng quyền	Trong trường hợp Người Sở Hữu Chứng Quyền đã gửi Đề Nghị Thực Hiện Chứng Quyền và tuân thủ các nghĩa vụ của Người Sở Hữu Chứng Quyền theo quy định của Điều Kiện Và Điều Khoản này mà Tổ Chức Phát Hành, vì bất kỳ lý do nào, không thực hiện phát hành cổ phần theo quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện này, Tổ Chức Phát Hành cam kết trả lại số tiền mà Người Sở Hữu Chứng Quyền đã nộp cho Tổ Chức Phát Hành theo Đề Nghị Thực Hiện Chứng Quyền (nếu có) và bồi thường bằng tiền mặt cho Người Sở Hữu Chứng Quyền trong thời hạn mười (10) Ngày Làm Việc kể từ ngày không thực hiện phát hành hành cổ phần theo đúng Trình Tự, Thủ Tục Thực Hiện Chứng Quyền tại Điều Kiện 13, Mục II nêu trên, theo công thức sau: A x B – C Trong đó: ✓ A là số cổ phần lẽ ra người sở hữu Chứng Quyền phải được nhận theo số Chứng Quyền đề nghị được thực hiện theo Đề Nghị Thực Hiện Chứng Quyền đã gửi nhưng không được Tổ Chức Phát Hành phát hành và phân phối;

	✓ B là Giá Đóng Cửa của cổ phiếu Tổ Chức Phát Hành trên Sở Giao dịch Chứng khoán vào Ngày Chốt Danh Sách; ✓ C là số tiền mua cổ phần mà người sở hữu Chứng Quyền phải (hoặc đã) nộp theo Giá Mua Cổ Phần đã quy định.
18. Đăng ký, niêm yết bổ sung	Toàn bộ số cổ phần được phát hành theo Chứng quyền sẽ được thực hiện đăng ký và niêm yết bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau để hoàn thành quá trình phát hành trái phiếu:

- Lập phương án phát hành bao gồm các điều khoản và điều kiện chi tiết của Trái phiếu và Chứng quyền bao gồm (i) số lượng phát hành, kỳ hạn, lãi suất (đối với Trái phiếu), (ii) thời hạn, giá và thời điểm thực hiện, trình tự thủ tục thực hiện quyền mua cổ phần (đối với Chứng quyền), và các điều khoản, điều kiện chi tiết khác theo quy định của pháp luật
- Lựa chọn Nhà đầu tư phù hợp với tiêu chí đã đặt ra;
- Lập phương án xử lý số Trái phiếu không chào bán hết (nếu có);
- Ủy quyền cho HĐQT sửa đổi, bổ sung mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) sao cho việc huy động vốn của công ty được đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật. Các nội dung sửa đổi bổ sung phải đảm bảo có lợi nhất cho cổ đông và Công ty
- Thực hiện chi tiết việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.
- Thực hiện thay đổi Vốn điều lệ, chỉnh sửa Điều lệ Công ty, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu và thay đổi Đăng ký doanh nghiệp tương ứng với số cổ phần tăng thêm sau các đợt Công ty hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo phương án thực hiện Chứng quyền đã đặt ra.

Điều 8: Thông qua Tờ trình số 08/TTr-HĐQT về việc phê duyệt kế hoạch, lộ trình thoái vốn tại công ty TNHH Thương mại và Đầu tư xây dựng ACC

Điều 9: Thông qua Tờ trình về lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016

Điều 10: Thông qua Tờ trình số 10/TTr-HĐQT về việc chấp thuận Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty

Điều 11: Thông qua Tờ trình số 11.1/TTr-HĐQT về việc đầu tư Cụm công nghiệp tại Tiền Hải thông qua Công ty Cổ phần Sợi Eiffel

Điều 12: Thông qua Tờ trình số 12/TTr-HĐQT về đầu tư dự án Nhà máy 50.000 cọc sợi tại Cụm công nghiệp tại Xã An Ninh - Huyện Tiền Hải

Điều 13: Điều khoản thi hành

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc, Ban kiểm soát, và các phòng ban có liên quan, triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 03 năm 2017.

Nơi nhận:

- UBCKNN; (công bố thông tin);
- HĐQT, BKS, Ban TGD Cty;
- Lưu TCHC, TCKT, HĐQT.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



VŨ HUY ĐÔNG



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN *

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----&-----
Số: 01/TTr - HĐQT

Thái Bình, ngày 06 tháng 03 năm 2017

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

(V/v: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2017)

Kính thưa Đoàn Chủ tọa,

Kính thưa các Quý vị cổ đông Công ty cổ phần Damsan,

Trong không khí thi đua sản xuất kinh doanh năm 2017, hôm nay Công ty cổ phần Damsan vui mừng phấn khởi được chào mừng đón tiếp các vị cổ đông, các nhà đầu tư của công ty về dự đại hội cổ đông thường niên năm 2017 nhằm tổng kết đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và triển khai các nhiệm vụ của Công ty năm 2017. Thay mặt Hội đồng quản trị ("HĐQT"), Ban Tổng giám đốc, tôi xin kính chúc các Quý vị cổ đông và người lao động của Công ty luôn mạnh khỏe, đoàn kết, gặt hái được nhiều thành tựu trong năm 2017.

Thưa các quý vị, năm 2016 là một năm đầy thử thách và cũng có rất nhiều thuận lợi, thời cơ đến với công ty. Dưới sự điều hành sáng suốt của HĐQT, sự quyết tâm điều hành quyết liệt và chuẩn mực của Ban Tổng giám đốc công ty nên chúng ta đã gặt hái được những thành quả hết sức to lớn với một công ty tâm trung như Damsan chúng ta, tôi xin khái quát lại những công việc chính chúng ta đã thành công và những tồn tại cần khắc phục trong năm 2017.

***Về thuận lợi:**

Các cơ chế chính sách của Nhà nước từ Trung ương tới Tỉnh, thành phố và các sở ngành đã từng bước cởi mở theo hướng tạo thuận lợi và cơ hội cho người dân và doanh nghiệp, VNĐ ổn định về tỷ giá, mặt bằng lãi suất vừa phải làm giá vốn vay tương đương với một số nước trong khu vực. Việc tiêu thụ hàng hóa của thị trường trong nước và quốc tế có tốc độ tăng trưởng cao, giá dầu và nguyên liệu đầu vào của ngành bông sợi tương đối thấp nguồn cung dồi dào, đội ngũ cán bộ công nhân viên toàn Công ty có đủ việc làm và thu nhập ở mức khá so với mặt bằng nên rất yên tâm sản xuất kinh doanh. Sự điều

hành của công ty luôn ở tốc độ cao và rất linh hoạt trong sản xuất kinh doanh đáp ứng được với sự phát triển của thị trường hàng hóa nhất là lĩnh vực xuất nhập khẩu. Việc quản lý sản xuất sợi, khăn, quản lý trong đầu tư nhà máy sợi EIFFEL, nhà máy dệt Toyota, quản lý đầu tư tòa nhà 15 tầng 286 căn hộ, tiến hành giải phóng mặt bằng đầu tư khu đô thị Phú Xuân Damsan 10,5ha tại Thành phố Thái Bình, quản lý và tăng cường mở rộng thị trường xuất khẩu sợi, khăn tại thị trường Trung Quốc, Nhật Bản, Úc đều phát huy tác dụng đạt hiệu quả cao.

***Những tồn tại cần phải khắc phục trong năm 2017:**

- Quý I/2016 tốc độ tiêu thụ sợi chủ lực là sợi CD và OE đều rất chậm, giá xuống tới mức gây lỗ so với giá thành, tồn kho ở mức cao so với dự trữ có thể, đồng nhân dân tệ mất giá làm cho các nhà nhập khẩu sợi lo sợ tới mức không giám nhập khẩu cho sản xuất quá 15 ngày nên dẫn tới lợi nhuận 6 tháng đầu năm toàn công ty chỉ đạt 10 tỷ - một mức thấp so với yêu cầu

- Sự điều hành của công ty vẫn mang nặng tính mệnh lệnh vì chủ yếu Ban lãnh đạo Công ty đều phải chỉ đạo cụ thể, các nhà máy trong công ty vẫn trông chờ và ỷ lại vào sự chỉ đạo trực tiếp của lãnh đạo công ty, chỉ riêng Phòng khăn bông và Ban quản lý dự án là chủ động được. Việc bố trí sắp xếp nhân lực trong toàn công ty vẫn còn những bất cập người thừa, người thiếu, đây là những lỗ hổng cần có biện pháp và chế tài khắc phục ngay.

Phần I: Hoạt động sản xuất kinh doanh và việc thực hiện các mục tiêu, kế hoạch năm 2016

I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016

A. Về sản lượng sản xuất trong năm và so sánh với năm 2015

Hạng mục	Năm 2015	Năm 2016	Tăng giảm
Bông nguyên liệu nhập khẩu	11.000 tấn, trong đó: <i>Bông dùng SX: 10.000 tấn</i> <i>Bông kinh doanh: 1.000 tấn</i>	19.941 tấn, Trong đó: <i>Bông dùng SX: 12.000 tấn</i> <i>Bông kinh doanh: 7.941 tấn</i>	+8.941 tấn

Sợi sản xuất:			
- Sợi OE	5.594 tấn	5.492 tấn	-102 tấn
- Sợi CD	4.021 tấn	4.049 tấn	+28 tấn
- Sợi CD kinh doanh	6.626 tấn	4.255 tấn	-2.371 tấn
Khăn bông sx	1.248 tấn	1.228 tấn	-20 tấn
Khăn bông XK	1.072 tấn	1.130 tấn	+58 tấn

B. Về tình hình tài chính trong năm 2016 và so sánh với năm 2015

Hạng mục	Năm 2015	Năm 2016	Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.055 tỷ	1.265 tỷ	+210 tỷ
Doanh thu thuần	1.301 tỷ	1.103 tỷ	-198 tỷ
Lợi nhuận trước thuế	13,9 tỷ	40,8 tỷ	+26,9 tỷ
Lợi nhuận sau thuế	11,68 tỷ	35,39 tỷ	+23,71 tỷ
Cổ tức chi trả	15%	20%	+5%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.158 đồng	2.097 đồng	+939 đồng

*** Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:**

* Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:

+) Nợ phải trả/tổng nguồn vốn: 79,7%

+) Vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn: 21,3%

+) Nợ/vốn chủ sở hữu: 3,94 lần

+) Khả năng sinh lời: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn cổ phần (ROE): 21%

+) Các hệ số chính trong kinh doanh:

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu: 3,71%

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu: 3,21%

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/tổng tài sản: 3,23%

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản: 2,8%

C. Tình hình thực hiện kinh doanh trong năm so với kế hoạch 2016

Hạng mục	Kế hoạch năm 2016	Tình hình thực hiện năm 2016	Tăng giảm
Doanh thu	1.500 tỷ đồng	1.103 tỷ đồng	-397 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế	40 tỷ đồng	40,88 tỷ đồng	+0.88 tỷ đồng
Cổ tức	15%	20%	+5%

Chi tiết như báo cáo tài chính 2016 đã được kiểm toán đính kèm theo đây.

II. Những thành công năm 2016:

1. Tổ chức sản xuất kinh doanh

Năm 2016 dựa vào chỉ tiêu kế hoạch đã được đại hội đồng cổ đông thông qua, lãnh đạo công ty đã tập trung chỉ đạo theo từng đầu việc, từng thời điểm với tốc độ quyết liệt, nhanh nhất, đúng quy định của pháp luật. Từ sản xuất sợi CD tại Nhà máy Damsan 1, Nhà máy sợi EIFFEL đến sản xuất sợi OE, mặt hàng khăn bông tại Nhà máy Damsan 2. Tập trung tiêu thụ sợi OE, CD và khăn bông tốt mặc dù thị trường rất khó khăn.

Tháng 6/2016, Cổ phiếu của Công ty chính thức niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh. Sự kiện Công ty chính thức niêm yết cổ phiếu trên sàn chứng khoán đánh dấu một bước tiến mới, tạo tiền đề cho sự phát triển mạnh mẽ của công ty trong thời gian tới, là động lực để công ty không ngừng nâng cao hiệu quả kinh doanh, minh bạch hơn trong quản trị doanh nghiệp. Đồng thời, thông qua thị trường chứng khoán, Công ty sẽ nhận được thêm nhiều sự quan tâm của công chúng đầu tư, mang đến cho các nhà đầu tư thêm cơ hội lựa chọn trong việc đầu tư tài chính. Qua đó, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư và doanh nghiệp cùng sử dụng hiệu quả nguồn vốn, tăng cường sự gắn bó lâu dài giữa nhà đầu tư và công ty.

2. Về đầu tư

+ Đầu tư thành công nhà máy sợi EIFFEL gần 300 tỷ đồng, Nhà máy đã đi vào sản xuất, hiện còn thiếu khoảng 60 công nhân là đủ biên chế

+ Đầu tư Tòa nhà ở xã hội quy mô 15 tầng, 286 căn hộ theo hình thức hợp đồng chuyển giao BT cơ bản xong được 85%, dự kiến cuối tháng 4/2017 sẽ đưa cư dân vào sinh sống, dự án này về trước tiến độ là 6 tháng.

+ Giải phóng mặt bằng thành công 10,5ha tại Khu đô thị Phú Xuân Damsan gồm 248 lô nhà liền kề và 76 lô biệt thự. Việc giải phóng mặt bằng là một việc làm vô cùng khó khăn nhưng chỉ trong 5 tháng chúng ta đã giải quyết thành công và với mức chi phí thấp nhất. Hiện Khu đô thị Phú Xuân Damsan đã thực hiện xong việc bàn giao nhận đất trên hồ sơ và trên thực địa, đã và đang thi công phân hạ tầng, san bằng lấp trũng và tiến hành bán nhà xây thô để thu hồi vốn. Khách đặt mua đạt 50% số sản phẩm thương phẩm.

3. Công tác tổ chức bộ máy

Biên chế công ty trong năm 2016 tăng từ 500 lên 650 và tiếp tục tăng lên 750 người vào cuối Quý 1/2017. Đội ngũ cán bộ công nhân viên trẻ khỏe, có trình độ, có tay nghề và được đào tạo hoàn chỉnh phục vụ cho sản xuất. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo của công ty chủ yếu là trẻ, có năng lực, phẩm chất tốt được đào tạo tại các trường danh tiếng trong nước và ngoài nước.

Trong năm 2016 và đầu năm 2017 Công ty đã kiện toàn bổ nhiệm một Phó tổng giám đốc Công ty là bà Vũ Phương Diệp, một giám đốc Ban quản lý dự án là ông Lê Xuân Trùng, thay đổi một giám đốc nhà máy sợi Damsan 1 do không hoàn thành nhiệm vụ.

4. Công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên

Công ty là một trong các doanh nghiệp có đủ các tổ chức chính trị xã hội: Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, đảm bảo các quyền lợi chính trị cho tập thể người lao động. Công tác Đảng, Công đoàn, đoàn thanh niên đều được triển khai đồng bộ phù hợp với chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Năm 2016 công ty đã trích 500 triệu đồng từ Quỹ khen thưởng phúc lợi cho hơn 450 CBCNV đi nghỉ mát tại bãi biển Sầm Sơn – Thanh Hóa và Tuần Châu-Quảng Ninh. Chuyến đi này đã tạo động lực làm việc cho người lao động hăng say lao động sản xuất và đánh dấu sự kiện Công ty tròn 10 năm phát triển.

1853
GTY
HÂN
SAN
THÁP

5. Công tác từ thiện

Thấm nhuần đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", "Lá lành đùm lá rách", trong năm 2017 Công ty đã chi khoảng 700 triệu đồng đóng góp cho xã hội từ thiện và xã hội hóa chỉnh trang thành phố Thái Bình

Phần II: Phương hướng, nhiệm vụ của năm 2017

Thưa các quý vị cổ đông,

Năm 2017 tình hình kinh tế trong nước tiếp tục phát triển và tăng trưởng, kinh tế quốc tế có dấu hiệu thuận lợi, sức tiêu thụ cao, giá cả theo chiều hướng tăng hứa hẹn một năm cạnh tranh khốc liệt. Xu thế bảo hộ mậu dịch của một số quốc gia lớn đứng đầu là Mỹ sẽ là một thách thức với các quốc gia thiên về xuất khẩu hàng hóa trong đó có Việt Nam và Công ty Damsan chúng ta cũng chịu ảnh hưởng.

Để tiếp tục khai thác những thuận lợi, những tiềm năng hiện có của công ty các Nhà máy đang hoạt động hết công suất nhưng gần hết khấu hao, thương hiệu uy tín Damsan trên thị trường Trung Quốc, Nhật Bản, Việt Nam, các dự án của công ty đã triển khai trong năm 2016 sang năm 2017 sẽ phát huy tác dụng và đi vào khai thác đồng thời khắc phục những khó khăn hiện hữu như giá nguyên liệu bông năm 2017 có thể lên xuống thất thường, nhập siêu của Việt Nam sẽ tăng trở lại kéo theo tăng đột biến về tỷ giá giữa USD/VNĐ.

Công ty xin trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 những nhiệm vụ cơ bản sau đây:

1. Về sản xuất kinh doanh:

- Với phương hướng chỉ đạo của Công ty là tập trung khai thác tối đa năng lực sản xuất của 3 nhà máy sợi đảm bảo sản xuất tối đầu tiêu thụ tối đó, khai thác những lợi thế, thời cơ, thuận lợi như cơ chế hỗ trợ của nhà nước, những ngành hàng kinh doanh đang tốt như nhà ở xã hội, đất nền và nhà xây thô.

Chỉ tiêu cụ thể

- Doanh số : 1.700 tỷ

- Kim ngạch xuất nhập khẩu : 70 triệu USD, trong đó xuất khẩu là 40 triệu USD và nhập khẩu là 30 triệu USD

- Lợi nhuận trước thuế : 80 tỷ

- Thu nhập bình quân toàn Công ty : 5,5 triệu đồng/người/tháng

- Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo Luật định

2. Phát hành cổ phiếu:

Để tiếp tục đầu tư vào sản xuất kinh doanh, đáp ứng nhu cầu vốn cho công ty phát triển công ty sẽ phát hành 10 triệu cổ phiếu với mệnh giá 10.000đồng/cổ phiếu, giá bán dự kiến là 17.000đồng/cổ phiếu thu về khoảng 170 tỷ đồng, trong đó cho các cổ đông hiện hữu là 5,5 triệu và cho các cổ đông chiến lược là 4,5 triệu.

3. Phát hành trái phiếu chứng quyền:

Phát hành trái phiếu chứng quyền cho Ngân hàng thương mại 200 tỷ đồng với thời hạn là 5 năm. Việc phát hành 10 triệu cổ phiếu và 200 tỷ đồng trái phiếu nhằm phục vụ cho đầu tư mở rộng cụm công nghiệp An Ninh và đầu tư nhà máy 50.000 cọc sợi tại Tiền Hải.

4. Về bất động sản:

- Hoàn thiện tòa nhà DAMSAN TOWER 15 tầng, 286 căn hộ để bàn giao xong trong Quý II/2017.

- Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng Khu đô thị Phú Xuân Damsan và bán nhà xây thô cho các hộ dân, dự kiến sẽ hoàn tất trong năm 2018 với 76 Lô biệt thự và 248 lô liên kế

- Triển khai 2 khu dân cư tại Tổ 39+40 Phường Quang Trung và Hợp tác xã Hữu Nghị tại Phường Bồ Xuyên

5. Đầu tư Cụm công nghiệp Damsan An Ninh:

Đầu tư Cụm công nghiệp Damsan An Ninh diện tích 49,5ha. Quy mô khoảng 10 nhà máy với 5.000 lao động. Tổng đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp khoảng 250 tỷ đồng.

Dự án này hiện đang làm hồ sơ pháp lý trình Tỉnh phê duyệt, dự kiến tháng 7/2017 giải phóng mặt bằng và làm hạ tầng vào Quý IV/2017.

6. Đầu tư Nhà máy sợi Damsan An Ninh:

Đầu tư Nhà máy sợi Damsan An Ninh công suất 50.000 cọc sợi với loại máy móc thiết bị hiện đại nhất, chủ yếu là tự động hóa, tổng mức đầu tư khoảng 420 tỷ đồng, thời gian dự kiến triển khai từ Quý IV/2017

7. Thi công Tháp Thái Bình tại Phường Hoàng Diệu:

Hiện nay Công ty đang làm hồ sơ trình Tỉnh phê duyệt phương án thi công Tháp Thái Bình với tổng mức đầu tư dự kiến là 300 tỷ, nguồn vốn đầu tư là nguồn vốn của nhà nước và xã hội hóa. Nếu được UBND Tỉnh chấp thuận Công ty Damsan sẽ là nhà thầu thi công Tháp Thái Bình, thời gian triển khai: 2017-2018

Trên đây là toàn bộ báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016, nhiệm vụ năm 2017 kính trình đại hội.

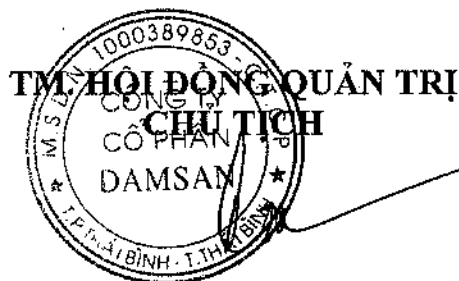
Thay mặt cho HĐQT, Ban tổng giám đốc Công ty, tôi xin chân thành cảm ơn sự tin tưởng của các Quý vị cổ đông và sự đồng tâm hợp lực, của tập thể CBCNV trong công ty đã cùng chúng tôi vượt qua mọi khó khăn thách thức trong thời gian qua. Mong rằng Công ty tiếp tục nhận được sự tin tưởng và ủng hộ của Quý vị cổ đông trong thời gian tới để chúng tôi nỗ lực, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch của năm 2017.

Tôi rất mong nhận được sự đóng góp của Quý cổ đông cho phần trình bày trên.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu TC-NS



VŨ HUY ĐÔNG

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

-----&-----

Số: 02/TTr - HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 06 tháng 03 năm 2017

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

(V/v: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016)

Thưa Đoàn chủ tịch, thưa các quý vị cổ đông!

Thay mặt Hội đồng quản trị ("HĐQT") tôi xin báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2016 như sau:

Năm 2016, kinh tế thế giới đã có chuyển biến, tình hình kinh tế trong nước cũng khả quan, lãi suất ngân hàng giảm, nguồn tiền cho sản xuất kinh doanh được khơi thông, khó khăn của hệ thống doanh nghiệp từng bước được tháo gỡ, các chính sách của Nhà nước tạo nhiều thuận lợi cho nền kinh tế, các doanh nghiệp dệt may đã và đang có sự phát triển tốt. Thị trường tiêu thụ ổn định, các sản phẩm của Công ty sản xuất ra được tiêu thụ rất tốt sang các thị trường Trung Quốc, Nhật Bản, Úc...

Trước bối cảnh đó HĐQT công ty đã có những quyết sách lớn thông qua các phiên họp. HĐQT đã giao cho Ban Tổng giám đốc điều hành và thực hiện các nhiệm vụ chính như sau:

Một là đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh sợi OE, sợi CD, sợi xe đôi, sản xuất và xuất khẩu khăn bông. Trong điều kiện giá cả hàng hóa toàn cầu giảm như giá dầu, giá nguyên liệu sản phẩm trong đó có giá bông giảm theo, thị trường Trung Quốc trầm lắng, nhiều nhà máy đóng cửa, các nhà sản xuất vải sợi trong nước cũng khó khăn song với sự kiên cường của công ty chúng ta sản xuất sợi, khăn vẫn tiêu thụ ổn định.

Hai là niêm yết thành công 16,07 triệu cổ phiếu ADS trên Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh vào tháng 06/2016. Sự kiện này đánh dấu một bước tiến mới tạo tiền đề cho sự phát triển mạnh mẽ của Công ty. Nếu giá cổ phiếu của Công ty tại ngày niêm yết là 17.000 đồng thì hiện tại đang là 23.750 đồng. Các nhà đầu tư đang rất

quan tâm đến cổ phiếu ADS của Công ty và cổ phiếu của công ty được ghi nhận là cổ phiếu có tăng trưởng tốt.

Ba là Đầu tư thành công nhà máy sợi EIFFEL gần 300 tỷ đồng tại Xã Đông Xuân - Huyện Đông Hưng - Tỉnh Thái Bình gồm 40.000 cọc sợi

Bốn là Đầu tư tòa nhà ở XH cho người thu nhập thấp tại Tổ 39 Phường Quang Trung, Thành phố Thái Bình cao 15 tầng với quy mô 286 căn hộ, hoàn thành được 85%, dự kiến cuối tháng 4/2017 sẽ đưa hộ dân vào sinh sống

Năm là Giải phóng mặt bằng thành công 10,5ha tại Khu đô thị Phú Xuân Damsan gồm 274 lô nhà liền kề và 74 lô biệt thự.

Với những nền tảng đã được xây dựng, trong năm 2017 và những năm tiếp theo, HĐQT bám sát các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, định kỳ đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, nắm bắt cơ hội, từng bước đưa Công ty phát triển lớn mạnh, bền vững, đảm bảo thu nhập và việc làm cho toàn thể CBCNV trong Công ty. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy vai trò của HĐQT, nêu cao tinh thần đoàn kết, trách nhiệm trong công tác quản trị điều hành Công ty.

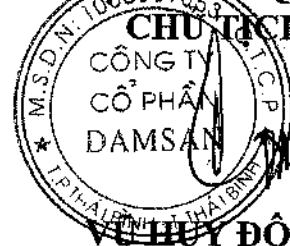
Trên đây tôi vừa trình bày báo cáo của HĐQT trong năm 2016. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu TC-NS

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số 01/2017 BKS

Thái Bình, ngày 10 tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN NĂM 2017

Kính thưa: Đoàn Chủ tịch,

Quý đại biểu cổ đông tham dự đại hội.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Damsan.
- Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn được qui định trong Quy chế quản trị của công ty đã ban hành.
- Căn cứ vào Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính Quốc tế.
- Căn cứ Báo cáo Tài chính của Công ty năm 2016.

Thực hiện nhiệm vụ, chức năng của Ban kiểm soát theo luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Damsan, Ban kiểm soát chúng tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên gồm ba nội dung chính như sau :

1. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016.
2. Kết quả giám sát các hoạt động.
3. Kế hoạch công tác năm 2017 của Ban kiểm soát.

PHẦN I: CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT.

I. Nhân sự Ban kiểm soát. (Tại Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2016-2021)

Được bầu 03 thành viên, đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của Điều lệ, gồm những ông bà có tên sau:

1. Ông Vũ Văn Hiệu. (Trưởng BKS).
2. Bà Phạm Thị Hồi. (Thành viên).
3. Bà Vũ Thùy Linh. (Thành viên).

II. Mục tiêu, các công việc đã thực hiện trong năm 2016.

Tuân thủ đúng Pháp luật, Điều lệ công ty, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của công ty và cổ đông của Công ty.

Tổ chức họp hàng tháng để kiểm điểm, triển khai công việc theo nhiệm vụ chức năng được giao.

Xem xét, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, ban Tổng giám đốc và hệ thống quản lý của Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện và kế hoạch của Công ty năm 2016 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Thực hiện giám sát và phối hợp với Ban tổng giám đốc, tổ chức kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của đơn vị thành viên trong Công ty. Trực tiếp làm việc với ban lãnh đạo trong Công ty nhằm phát hiện những rủi ro, hoặc những thiếu sót để kiến nghị những giải pháp phù hợp đối với ban lãnh đạo, điều hành Công ty và các đơn vị.

Theo dõi, kiểm tra việc xây dựng Quy chế, Quy định của Công ty và việc thực hiện các quy chế, quy định đã ban hành.

Xem xét việc thực hiện quy trình, trình tự thủ tục hồ sơ các Dự án đầu tư của Công ty.

Năm 2016 lựa chọn Công ty Kiểm toán là *Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính Quốc tế* theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Thẩm định báo cáo Tài chính, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh theo (Quý, sáu tháng, và một năm) của Công ty.

Cử Trưởng BKS tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

Tham gia hội nghị CNV người lao động, các cuộc họp do Tổng giám đốc chủ trì.

PHẦN II: KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CÔNG TY.

I. Công tác quản lý, điều hành của Công ty.

1. Hội đồng quản trị (Tại Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2016-2021)

Ngày 12/03/2016 tại Đại hội đồng cổ đông đã bầu lại thành viên trong Hội đồng quản trị, số lượng đã trúng cử là 05 thành viên, đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của Điều lệ, gồm những ông bà có tên sau:

1. Ông Vũ Huy Đông (Chủ tịch HĐQT).

2. Ông Nguyễn Lê Hùng (Thành viên HĐQT).
3. Ông Đỗ Văn Khôi (Thành viên HĐQT).
4. Ông Lê Văn Tuấn (Thành viên HĐQT).
5. Ông Vũ Huy Đức (Thành viên HĐQT).

Các hoạt động của HĐQT năm 2016 đã tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như các quy định của Pháp luật hiện hành, tổ chức họp thường xuyên, họp định kỳ hàng quý, họp bất thường khi cần thiết do Chủ tịch HĐQT chủ trì, thường xuyên mời Trưởng ban kiểm soát tham dự và triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông, thảo luận và quyết nghị những vấn đề chính yếu của Công ty, thực hiện nguyên tắc tập chung dân chủ, công khai minh bạch. Đề xuất giải quyết tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, khai thác những cơ hội thuận lợi, đầu tư phát triển hiệu quả, bảo toàn vốn, giải quyết kịp thời quyền lợi của cổ đông, chế độ đối với người lao động. Các Nghị quyết của HĐQT phù hợp với chức năng, quyền hạn theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty. Các quyết định của HĐQT mang tính tập trung và có sự thống nhất cao.

Việc tổ chức điều hành chiến lược phát triển SXKD của Công ty đều thực hiện trên cơ sở mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Phương án đầu tư và Dự án đầu tư cơ bản thực hiện đúng quy trình đầu tư với Điều lệ Công ty, đáp ứng chỉ đạo kịp thời trong hoạt động sản xuất kinh doanh, các giải pháp về thị trường, triển khai thực hiện đảm bảo tính nguyên tắc và hiệu quả.

Tháng 6/2016, Công ty chính thức niêm yết Cổ phiếu trên sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Số lượng Cổ phiếu được niêm yết là: 16,070.000 Cổ phiếu.
- Giá chào sàn là: 17,000vnd/ Cổ phiếu.
- Tính đến thời điểm hiện tại giá Cổ phiếu dao động khoảng 23.750 vnd/ Cổ phiếu. Như vậy giá Cổ phiếu của Công ty đã tăng gần 40% so với thời điểm chào sàn.

2. Ban điều hành Công ty.

Hoạt động của Công ty đã được ban điều hành triển khai thực hiện trên cơ sở Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Điều lệ Công ty.

Ban tổng giám đốc đã chủ động khắc phục những khó khăn của nền kinh tế và thực trạng tình hình tài chính của doanh nghiệp, phân công cơ cấu theo lĩnh vực và sát sao theo tình hình thực tế công việc. Công tác quản lý, điều hành của các đơn vị thành viên đã được cơ cấu theo hướng tích cực, năng động trong thực hiện nhiệm vụ SXKD về tài chính và nghĩa vụ quyền lợi rõ ràng hơn.

3. Ban Kiểm soát.

Ngày 12/03/2016 tại Đại hội đồng cổ đông đã bầu lại ban kiểm soát Nhiệm kỳ 2016-2021, những ông bà có tên sau đã trúng cử trong BKS khóa mới:

1. Ông Vũ Văn Hiệu. (Trưởng BKS).
2. Bà Phạm Thị Hồi. (Thành viên).
3. Bà Vũ Thùy Linh. (Thành viên).

II. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2016.

Trên cơ sở thông tin, tài liệu về các công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty do HĐQT, Tổng giám đốc và các Phòng ban chức năng Công ty cung cấp, các thành viên BKS đã thực hiện các công việc kiểm tra, soát xét và đưa ra nhận xét đánh giá sau đây.

Báo cáo tài chính được phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của đơn vị tại thời điểm 31/12/2016 được *Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính Quốc tế* kiểm toán, kiểm tra chấp thuận không có ý kiến ngoại trừ. Kết quả hoạt động SXKD và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày đồng thời phù hợp các chuẩn mực, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định Pháp lý liên quan.

1/Bảng cân đối kế toán.

Báo cáo tài chính năm 2016 đã được công ty kiểm toán bởi công *Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính Quốc tế* kiểm toán. BKS thống nhất với ý kiến nhận xét và đánh giá về hoạt động và Tài chính báo cáo năm 2016 của Công ty.

Số liệu tóm tắt như sau: (Kính đề nghị Đoàn chủ tịch và các cổ đông xem ở bản kê chi tiết đính kèm).

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		788,648,920,218	833,183,368,790
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	48,693,120,665	89,869,691,424
1. Tiền	111		13,417,062,039	17,073,220,641
2. Các khoản tương đương tiền	112		35,276,058,626	72,796,470,783
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		291,583,679,380	355,070,225,642
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	291,583,679,380	355,070,225,642
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		212,551,874,581	202,176,784,734
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	104,051,745,939	113,517,301,849
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	21,797,522,461	24,854,591,815
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		3,042,500,000	1,432,500,000
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	89,763,320,871	65,928,507,637
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(6,109,904,385)	(3,556,116,567)
6. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		6,689,695	-
IV. Hàng tồn kho	140		204,473,662,880	171,181,878,849
1. Hàng tồn kho	141	V.6	204,473,662,880	171,181,878,849
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		31,346,582,712	14,884,788,141
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		884,564,025	-
1. Thuế GTGT được khấu trừ	152		29,718,391,924	14,049,014,972
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		743,626,763	835,773,169
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		476,406,077,202	222,501,550,676
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		3,730,131,090	3,575,856,600
1. Phải thu dài hạn khác	216	V.7	3,730,131,090	3,575,856,600
II. Tài sản cố định	220		353,263,259,997	205,320,755,896
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	324,687,521,793	173,058,793,816
- Nguyên giá	222		542,291,875,230	365,755,655,200
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(217,604,353,437)	(192,696,861,384)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.9	27,128,729,901	30,667,259,889
- Nguyên giá	225		35,385,299,873	35,385,299,873
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(8,256,569,972)	(4,718,039,984)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	1,447,008,303	1,594,702,191
- Nguyên giá	228		2,285,306,375	2,285,306,375
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(838,298,072)	(690,604,184)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		109,587,199,057	1,082,870,882
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	109,587,199,057	1,082,870,882
IV. Tài sản dài hạn khác	260		9,825,487,058	12,522,067,298
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.12	9,368,317,398	12,458,856,604
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		457,169,660	63,210,694
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1,265,054,997,420	1,055,684,919,466

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		1,008,829,428,912	821,579,307,489
I. Nợ ngắn hạn	310		858,828,696,618	758,898,609,943
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13	206,998,443,707	145,285,790,281
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		23,626,277,244	3,541,824,318
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	6,382,864,644	1,931,893,798
4. Phải trả người lao động	314		4,147,755,952	2,770,045,105
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	1,854,865,446	508,930,564
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		590,278,067	513,635,970
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16	5,107,167,339	7,821,513,438
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.17	608,440,965,119	595,403,670,808
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		1,680,079,100	1,121,305,661
II. Nợ dài hạn	330		150,000,732,294	62,680,697,546
1. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	7,420,500,000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.18	149,986,669,146	55,260,197,546
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		256,225,568,508	234,105,611,977
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.19	256,225,568,508	234,105,611,977
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		168,734,810,000	160,700,000,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		168,734,810,000	160,700,000,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		322,900,000	322,900,000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		2,294,024,276	2,294,024,276
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		5,007,392,770	3,703,588,079
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		64,837,297,834	55,413,910,942
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		29,446,522,812	43,732,762,069
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		35,390,775,022	11,681,148,873
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		15,029,143,628	11,671,188,680
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1,265,054,997,420	1,055,684,919,466

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

MẪU SỐ B 02-DN

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2016	Năm 2015
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	1,103,309,192,080	1,301,336,861,203
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.1	2,333,239,306	194,240,143
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	1,100,975,952,774	1,301,142,621,060
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	1,011,173,830,572	1,219,522,830,880
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		89,802,122,202	81,619,790,180
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	30,600,350,567	36,067,535,753
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	46,654,642,104	73,068,748,144
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		32,962,875,912	29,696,208,597
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25		9,982,627,810	11,284,645,894
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26		26,453,627,764	21,384,778,325
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		37,311,575,091	11,949,153,570
12. Thu nhập khác	31		4,470,563,262	3,200,803,189
13. Chi phí khác	32		900,448,064	1,196,912,756
14. Lợi nhuận khác	40		3,570,115,198	2,003,890,433
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		40,881,690,289	13,953,044,003
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		5,922,856,137	2,236,026,450
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		(379,895,818)	(45,320,000)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		35,338,729,970	11,762,337,553
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	61		35,390,775,022	11,681,148,873
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		(52,045,052)	81,188,680
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.5	2,136	1,046
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	71		2,136	1,046

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

MẪU SỐ B 03-DN

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2016	Năm 2015
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận kế toán trước thuế	01	40,881,690,289	13,953,044,003
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	38,920,183,067	36,165,598,656
Các khoản dự phòng	03	2,553,787,818	988,447,171
(Lãi)/Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	2,959,160,371	10,021,621,204
(Lãi)/Lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(25,954,987,744)	(29,395,413,079)
Chi phí lãi vay	06	32,962,875,912	29,696,208,597
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi VLB	08	92,322,709,713	61,429,506,552
(Tăng)/Giảm các khoản phải thu	09	(38,579,359,596)	2,012,065,785
(Tăng)/Giảm hàng tồn kho	10	(33,291,784,031)	(222,165,878)
Tăng/(Giảm) các khoản phải trả	11	(8,235,622,198)	26,337,013,827
(Tăng)/Giảm chi phí trả trước	12	2,205,975,181	145,876,436
Tiền lãi vay đã trả	14	(31,616,941,030)	(29,418,520,223)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(1,925,373,115)	(1,293,686,566)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(19,120,395,076)	58,990,089,933
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSHĐ khác	21	(212,661,970,500)	(9,962,324,801)
2. Tiền thu do thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22	6,415,545,454	540,909,092
3. Tiền chi cho vay và mua công cụ nợ của các đơn vị khác	23	(75,052,215,535)	(235,309,103,646)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	138,538,761,797	302,772,628,006
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	29,769,116,236	21,534,811,334
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(112,990,762,548)	79,576,919,985
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu và nhận vốn góp của CSH	31	-	60,000,000,000
2. Tiền thu từ đi vay	33	1,833,227,162,228	1,816,034,845,023
3. Tiền trả nợ gốc vay	34	(1,711,471,592,115)	(1,909,122,087,102)
4. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	(14,771,997,291)	(6,148,650,056)
5. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(16,070,000,000)	(17,119,000,000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	90,913,572,822	(56,354,892,135)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50	(41,197,584,802)	82,212,117,783
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	89,869,691,424	7,657,573,641
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		21,014,043	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60+61)	70	48,693,120,665	89,869,691,424

Tóm lại, qua báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán, BKS xem xét không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo thể hiện đầy đủ, rõ ràng không có số liệu phải điều chỉnh, loại trừ. Còn các chỉ tiêu khác kính đề nghị đoàn Chủ tịch và các Cổ đông xem file đính kèm.

2. Tình hình đầu tư.

Trong năm 2016 tình hình hoạt động của Công ty cũng hết sức khó khăn đặc biệt là mảng sản xuất sợi, khăn. Nhưng lãnh đạo Công ty đã điều hành rất linh hoạt và đã đưa Công ty thoát ra khỏi những khó khăn đó, bên cạnh đó Công ty cũng rất thành công trên một số lĩnh vực hoạt động sau:

Một là: Công ty đã đưa vào sản xuất giai đoạn một Công ty sợi Eiffel và tiếp tục lắp máy giai đoạn hai, về cơ bản máy đã lắp xong. Dự kiến Quý I năm 2017 đưa vào sản xuất toàn bộ dự án 4 vạn cọc sợi trị giá 285 tỷ đồng, công suất 7.200 tấn/ năm.

Hai là: Công ty đã hoàn thành xong việc kiểm toán, quyết toán dự án Tòa nhà ở xã hội và khu nhà liền kề số 56 Trần Hưng Đạo- Phường Lê Hồng Phong- TP Thái Bình.

Ba là: Công ty đang thi công giai đoạn cuối Dự án Nhà ở xã hội tại tổ 39, 40 phường Quang Trung, Thành phố Thái Bình. Khối lượng công việc hoàn thành khoảng 80% của 238 căn hộ theo thiết kế 15 tầng và 60% khối lượng của 51 căn hộ 3 tầng tăng thêm và dự kiến đến tháng 4/2017 về cơ bản sẽ bàn giao cho khách hàng để đưa vào vận hành, sử dụng.

Bốn là: Dự án Khu đô thị Phú Xuân - DamSan: Đã hoàn thành xong 40% khối lượng Hạ tầng kỹ thuật, đang chuẩn bị cho việc ép cọc BTCT 248 căn nhà ở liền kề và 76 căn biệt thự. Dự kiến khoảng tháng 8/2017 sẽ hoàn thành xong hệ thống Hạ tầng kỹ thuật và ép cọc BTCT cho khu liền kề và biệt thự.

Năm là: Dự án Khu dân cư Hợp tác xã Hữu Nghị (Bồ Xuyên) và khu dân cư tổ 39, 40 phường Quang Trung, Thành phố Thái Bình: Đang trong quá trình giải phóng mặt bằng và đề xuất UBND tỉnh giao đất thực hiện dự án. Dự kiến đến tháng 6/2017 sẽ triển khai.

Sáu là: Dự án Cụm công nghiệp xã An Ninh, huyện Tiền Hải: Đang trong quá trình lập và xin phê duyệt quy hoạch chi tiết. Dự kiến khoảng tháng 9/2017 sẽ triển khai thực hiện dự án.

Ngoài ra còn một số dự án quy mô, tầm cỡ khác.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban giám đốc và cổ đông.

Nhìn chung năm 2016 BKS được cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

Trong năm 2016 BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của Cổ đông về sai phạm của HĐQT, BKS và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

IV. Kiến nghị của BKS.

1. Từ những đánh giá và kiến nghị về kết quả hoạt động nêu trên, BKS đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Báo cáo của HĐQT, Báo cáo của Ban Tổng giám đốc Công ty về kết quả SXKD năm 2016, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 đã trình Đại hội.

2. Kiến nghị của BKS đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty.

Trên cơ sở các vấn đề trên, để từng bước nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD của Công ty, BKS có một số ý kiến sau.

+ Đề nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc tiếp tục xây dựng chiến lược trung và dài hạn cho việc cơ cấu bộ máy Tài chính và kế hoạch của Công ty.

+ Trong tình hình kinh tế hiện nay, HĐQT và Ban Tổng giám đốc cần chú trọng quản trị rủi ro, đánh giá và xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, năng lực quản lý... Làm cơ sở cho việc thực hiện, quản lý tất cả các mặt hoạt động SXKD của Công ty, đồng thời lên kế hoạch xây dựng được chiến lược tổng thể dài hạn trong việc đầu tư các dự án.

PHẦN III: KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2017 CỦA BAN KIỂM SOÁT.

Tham gia soát xét Báo cáo tài chính năm 2017 cùng với Kiểm toán độc lập, kiểm tra các hoạt động đầu tư, xây dựng, thực hiện các dự án của Công ty.

Kiểm soát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong việc:

- Thực hiện chiến lược của Công ty do Đại hội đồng cổ đông, HĐQT thông qua.
- Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.
- Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty.
- Sử dụng hiệu quả đồng vốn của cổ đông.
- Chấp hành đúng Điều lệ của Công ty.
- Thực hiện tiến độ huy động vốn cho Đầu tư và kế hoạch dòng tiền sử dụng cho năm 2017.

Tổ chức thẩm định Báo cáo Tài chính Quý, 6 tháng, một năm. Kiểm tra việc thực hiện tổ chức công tác Tài chính kế toán và các công tác khác.

Trên đây là báo cáo tình hình kiểm soát các hoạt động năm 2016 của Công ty Cổ phần Damsan . BKS xin báo cáo đại hội Cổ đông.



Vũ văn Hiệu

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----&-----

Thái Bình, ngày 06 tháng 03 năm 2017

Số: 04/TTr – HĐQT

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

(V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Damsan

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Damsan
- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016;

Hội đồng quản trị Công ty thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 như sau:

1	Doanh thu	1.103 tỷ VND
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	40,8 tỷ VND
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành	5,92 tỷ VND
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2016	35,33 tỷ VND
-	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (5%)	1.766 triệu VND
-	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi (3%)	1.060 triệu VND
5	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước còn lại	29,44 tỷ VND
6	Dự kiến chia cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt, tỷ lệ 20%	33,74 tỷ VND
7	Lợi nhuận để lại	27,50 tỷ VND

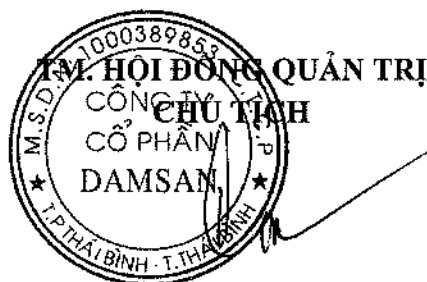
Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua tỷ lệ chia cổ tức năm 2016 là 20% bằng tiền mặt. Các thủ tục liên quan đến việc thanh toán tiền cổ tức sẽ được thực hiện khi kết thúc đại hội.

Kính trình Đại hội Đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 như trên và ủy quyền cho HĐQT thực hiện theo quyết định của đại hội./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu TC-NS



VŨ HUY ĐÔNG

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

(V/v: Báo cáo thù lao của HĐQT & BKS năm 2016 và đề xuất thù lao năm 2017)

Kính gửi: **Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Damsan**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Damsan;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính quốc tế;

Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát được Đại hội đồng Cổ đông lựa chọn để thực hiện việc quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo quy định của Điều lệ tổ chức và pháp luật hiện hành, đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng Cổ đông về những quyết định của mình. Sau đây, HĐQT xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình chi trả thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2016 và đề xuất mức thù lao năm 2017 cụ thể như sau:

I. Báo cáo tình hình chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2016:

Công ty tiến hành chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm Soát với tổng số tiền thù lao đã chi trong năm 2016 như sau:

STT	Chức danh	Số người	Số tháng	Số tiền/năm
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	84 triệu đồng/năm
2	Thành viên HĐQT	4	12	240 triệu đồng/năm
3	Ban Kiểm soát	3	12	84 triệu đồng/năm
	TỔNG CỘNG	8		408 triệu đồng

II. Đề xuất mức thù lao HĐQT và BKS năm 2017:

1. Cơ sở xây dựng thù lao, lương của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, báo cáo chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2016, từ đó dự kiến thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty trong năm 2017.

2. Chính sách thù lao và chi phí đối với Hội đồng quản trị

Để đáp ứng nhiệm vụ và phù hợp với các điều kiện thực tế hiện nay, Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua tổng mức thù lao cho thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Damsan năm 2017 vẫn giữ nguyên như năm 2016:

STT	Chức danh	Mức thù lao/tháng
1	Chủ tịch hội đồng quản trị	7.000.000 VND
2	Thành viên hội đồng quản trị	5.000.000 VND

3. Chính sách thù lao và chi phí đối với Ban Kiểm soát

Chính sách thù lao đối với Ban Kiểm soát được xây dựng đối với Trưởng ban kiểm soát và thành viên Ban Kiểm giữ nguyên như năm 2016:

STT	Chức danh	Mức thù lao/tháng
1	Trưởng ban kiểm soát	3.000.000 VND
2	Thành viên ban kiểm soát	2.000.000 VND

4. Chính sách khác

-Trường hợp lợi nhuận thực hiện năm 2017 vượt kế hoạch đề ra, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT sẽ căn cứ vào tình hình thực tế điều chỉnh mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát phù hợp.

Ngoài tổng dự toán thù lao và chi phí hợp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trên, các chi phí khác phục vụ cho hoạt động của Hội đồng quản trị, hoạt động của Ban kiểm soát, lương và hoạt động của cán bộ trong các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị Công ty, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT phê duyệt và các chi phí này được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

Ngoài ra các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và cán bộ trong các tiểu ban giúp việc còn được hưởng các chế độ theo quy định của Công ty

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua để Công ty Cổ phần Damsan có cơ sở triển khai thực hiện.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Các cổ đông
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu TC-NS

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
DAMSAN
TP. THÁI BÌNH, T. THÁI BÌNH
VŨ HUY ĐÔNG

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHẦN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Damsan;

Kính thưa Quý Cổ đông

Trên cơ sở tình sản xuất kinh doanh thực tế, nhằm mục đích tăng cường năng lực sản xuất, mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh và phát huy tối đa các nguồn lực đang có, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Damsan kính trình Quý cổ đông xem xét, thông qua Phương án phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ từ 168,7 tỷ đồng lên tối đa 268,7 tỷ đồng, cụ thể như sau:

**A. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHẦN HUY ĐỘNG VỐN:**

1. Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông
2. Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần
3. Số lượng cổ phần đang lưu hành	16.873.481 cổ phần
4. Vốn điều lệ trước khi phát hành	168.734.810.000 đồng (theo mệnh giá)
5. Số lượng phát hành dự kiến	Tối đa 10 triệu cổ phần
6. Tổng giá trị huy động dự kiến	tối đa 100 (một trăm) tỷ đồng (theo mệnh giá)
7. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành	Tối đa 268.734.810.000 VND (theo mệnh giá)
8. Mục đích chào bán	Mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các dự án đầu tư theo chiến lược của Công ty.
9. Phương án sử dụng vốn:	ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết phù hợp với chiến lược của Công ty.

10. Hình thức huy động vốn:	ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thực hiện phát hành cổ phần ra công chúng tại mục (a) dưới đây và/hoặc phát hành riêng lẻ cổ phần tại mục (b) dưới đây sao cho tổng giá trị huy động không quá 100 tỷ đồng (tính theo mệnh giá)
11. Thời gian dự kiến phát hành	Trong năm 2017 và sau khi được UBCKNN chấp thuận
12. Tỷ lệ pha loãng dự kiến	Trong đợt chào bán cổ phần xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần – EPS (Earning Per Share); (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần – BVPS (Book Value Per Share); và (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.
13. Đăng ký và Niêm yết cổ phiếu phát hành thêm	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (“VSD”) và đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (“HSX”) theo đúng quy định của pháp luật.

a. Phát hành cổ phần ra công chúng

1. Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông (tự do chuyển nhượng)
2. Số lượng phát hành dự kiến	Tối đa 5.624.493 cổ phần.
3. Tỷ lệ phát hành	3:1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền mua, cứ 03 quyền mua sẽ được mua 1 cổ phần phát hành thêm)
4. Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng.
5. Chuyển nhượng quyền mua	Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 1 lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian đăng ký mua cổ phiếu đến 5 ngày làm việc trước ngày hết hạn nộp tiền.
6. Giá phát hành dự kiến	17.000 đồng/cổ phần
7. Nguyên tắc xác định giá phát hành	Giá trị sổ sách của Công ty theo báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2016 là 14.300 đồng/cổ phần Giá trị sổ sách của Công ty theo báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2016 là 13.900 đồng/cổ phần Giá trị thị trường giao dịch của cổ phiếu ADS bình quân 30 phiên gần nhất (từ ngày 17/01/2017 đến ngày 06/03/2017) là 21.960 đồng/cổ phần Như vậy, giá chào bán được xác định cao hơn giá trị sổ sách của Công ty theo báo cáo tài chính gần nhất và được chiết khấu 29.18%

	so với giá trị cổ phiếu ADS đang được giao dịch trên thị trường.
8. Phương thức xử lý cổ phần từ chối mua, phương án làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ	Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến: Tối thiểu là 80% tổng số cổ phần cần chào bán. Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Toàn bộ số lượng cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh sẽ bị hủy bỏ. <i>Ví dụ: tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 8 cổ phiếu, số cổ phiếu phát hành thêm tạm tính theo tỷ lệ phát hành là $8 \times 1/3 = 2,67$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống, số cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông Nguyễn Văn A được quyền mua là 2 cổ phiếu; 0,67 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.</i> Số lượng cổ phần do các nhà đầu tư không đăng ký mua hết sẽ được ủy quyền cho HĐQT phân phối cho các đối tượng khác do HĐQT lựa chọn theo giá không thấp hơn mức giá chào bán cho các cổ đông hiện hữu. Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của cổ đông được HĐQT phân phối lại cổ phiếu từ chối mua dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.
9. Giá pha loãng dự kiến	Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh theo công thức sau: $\text{Giá thị trường (điều chỉnh)} = \frac{PR(t-1) + I_1 * PR}{(1 + I_1)}$ Trong đó: - $PR(t-1)$ là giá giao dịch của Công ty ngày trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền - PR là giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu. - I_1: Tỷ lệ vốn tăng Ví dụ: Giả sử giá giao dịch ngày trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền là 25.000 đồng/cổ phiếu, theo phương án phát hành dự kiến, giá cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là 17.000 đồng/cổ phiếu. Trong đó, số lượng phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu tối đa là 5.624.493 cổ phần, giá cổ phiếu sẽ bị pha loãng theo cơ chế giao dịch đang được Sở Giao dịch chứng khoán Tp Hồ Chí Minh điều chỉnh (áp dụng cho cổ đông hiện hữu) như sau:

Giá trước ngày thực hiện quyền:	25.000	A
SLCP phát hành thêm	5.624.493	B
SLCP trước khi phát hành	16.873.500	C
Trà cổ tức bằng tiền mặt	2.000	D
Giá phát hành	17.000	E
Giá điều chỉnh	$21.500 = (A + B/C * E - D) / (1 + B/C)$	

b. Phát hành cổ phần riêng lẻ

1. Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành
2. Số lượng phát hành dự kiến	Ủy quyền cho HĐQT quyết định số lượng phát hành sao cho tổng số lượng phát hành không quá 05 triệu cổ phần
3. Đối tượng phát hành	Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có năng lực tài chính, có khả năng hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động quản trị và tài chính, có tỷ lệ sở hữu cổ phần sau đợt chào bán phù hợp với quy định của pháp luật. Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn nhà đầu tư chiến lược, số lượng nhà đầu tư, số lượng cổ phần chào bán cho từng nhà đầu tư chiến lược trong đợt chào bán này trên cơ sở đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông của ADS. Trường hợp nhà đầu tư mua cổ phần theo Phương Án Phát Hành Cổ Phiếu dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.
4. Giá phát hành dự kiến	Không thấp hơn 17.000 đồng/cổ phần

B. ỦY QUYỀN CHO HĐQT THỰC HIỆN CÁC CÔNG VIỆC LIÊN QUAN ĐỂ HOÀN THÀNH QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Chính sửa Điều lệ Công ty về phần vốn điều lệ căn cứ trên kết quả thực tế của việc phát hành nêu trên

- Thông qua việc sửa đổi Điều 5 Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần đang lưu hành) theo kết quả thực tế của việc phát hành cổ phần theo phương án nêu trên.

2. Các công việc liên quan đến phát hành cổ phiếu tăng vốn

2.1 Lập và triển khai phương án phát hành chi tiết:

- Lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp
- Triển khai phương án huy động vốn chi tiết:
 - + Quyết định số lượng cổ phần chào bán theo từng đợt phát hành nhưng tổng số lượng cổ phần phát hành trong năm 2017 không quá 10 triệu cổ phần;
 - + Lập phương án chi tiết sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán đảm bảo lợi ích cổ đông và Công ty;

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc chào bán, thực hiện tất cả các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện và hoàn thành theo đúng quy định của pháp luật;
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn phương án huy động thay thế (nếu cần thiết) sao cho việc huy động vốn của Công ty được đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật. Các điều khoản chào bán trong phương án thay thế phải đảm bảo có lợi nhất cho cổ đông và Công ty.

2.2 Lập hồ sơ đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết cổ phiếu phát hành thêm tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết cổ phiếu phát hành thêm tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

2.3 Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành tăng vốn với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2.4 Triển khai thực hiện các khoản đầu tư cụ thể từ số tiền thu được từ đợt phát hành và báo cáo Đại hội cổ đông trong kỳ họp Đại hội cổ đông gần nhất.

Trân trọng kính chào.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
DAMSAN
TP. THÁI BÌNH - T. THÁI BÌNH
Vũ Huy Đông

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH RIÊNG LẺ TRÁI PHIẾU KÈM CHỨNG QUYỀN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Damsan;

Kính thưa Quý Cổ đông

Trên cơ sở tình sản xuất kinh doanh thực tế, nhằm mục đích tăng cường năng lực sản xuất, mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh và phát huy tối đa các nguồn lực đang có, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Damsan kính trình Quý cổ đông xem xét, thông qua Phương án phát hành trái phiếu không chuyển đổi kèm chứng quyền, cụ thể như sau:

A. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHẦN HUY ĐỘNG VỐN:

I. Tổ Chức Phát Hành

1. Thông tin chung về Tổ Chức Phát Hành:

- Tên tiếng Việt: Công ty Cổ phần Damsan
- Địa chỉ: Lô A4 đường Bùi Viện, KCN Nguyễn Đức Cảnh, Thành phố Thái Bình
- Vốn điều lệ hiện tại: 168.734.810.000 VND (Bằng chữ: Một trăm sáu mươi tám tỷ bảy trăm ba mươi tư triệu tám trăm mười nghìn đồng)
- Ngành nghề kinh doanh (chính): Dệt sợi, bông, sản xuất khăn...
- Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm: Xem Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016

2. Mục Đích Phát Hành Và Phương Án Sử Dụng Vốn

- Mục đích phát hành: Trái phiếu được phát hành nhằm mục đích đầu tư xây dựng nhà máy mới, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.
- Phương án sử dụng vốn: Tiền thu được từ việc chào bán Trái Phiếu, sau khi trừ phí tư vấn, và các chi phí ước tính phải trả khác liên quan đến việc chào bán này, sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng để đầu tư dự án Nhà máy tại Tiền Hải, chi tiết đã được trình bày trong Tờ trình về việc thông qua kế hoạch đầu tư dự án năm 2017
- Trong trường hợp chưa sử dụng ngay toàn bộ số tiền huy động từ việc phát hành Trái Phiếu, căn cứ vào tình hình thực tế nếu cần thiết HĐQT có quyền xem xét trả trước một phần nợ vay của Tổ Chức Phát Hành và sẽ cân đối lại nguồn vốn sao cho đảm bảo đủ vốn đầu tư dự án Nhà máy tại Tiền Hải và thực hiện đúng tiến độ đầu tư của dự án.



II. Điều Kiện và Điều khoản của Trái Phiếu

1. Loại hình:	Trái phiếu không chuyển đổi, có bảo đảm bằng tài sản và kèm theo chứng quyền.
2. Hình thức phát hành:	Phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành
3. Mệnh giá:	1.000.000 đồng/trái phiếu
4. Số lượng phát hành:	Tối đa 200.000 trái phiếu
5. Giá trị phát hành (theo mệnh giá):	Tối đa 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng)
6. Giá phát hành:	100% mệnh giá
7. Hình Thức Và Quyền Sở Hữu Trái phiếu	Các Trái Phiếu được phát hành dưới hình thức ghi sổ. Trái phiếu và Chứng quyền được tách riêng. Giấy chứng nhận sở hữu Trái Phiếu ("Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu") sẽ được cấp cho từng Người Sở Hữu Trái Phiếu để ghi nhận quyền sở hữu các Trái Phiếu đã được đăng ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền được nhận một Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu ghi nhận quyền sở hữu của người đó đối với các Trái Phiếu. Mỗi Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được đánh số xác định theo thứ tự và số đó sẽ được ghi trên Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu tương ứng và ghi trong sổ đăng ký Người Sở Hữu Trái Phiếu ("Sổ Đăng Ký Trái Phiếu"). Tổ Chức Phát Hành (hoặc Đại Lý) sẽ lập và duy trì Sổ Đăng Ký Trái Phiếu ghi tên của những người sở hữu Trái Phiếu (được hiểu là "Người Sở Hữu Trái Phiếu") thể hiện những chi tiết sau: (i) Họ tên, ngày cấp, nơi cấp số CMTND/hộ chiếu (nếu là cá nhân) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu là tổ chức) và địa chỉ của Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm họ sở hữu Trái Phiếu; (ii) Tổng số Trái Phiếu do từng Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ; (iii) Chi tiết về tài khoản ngân hàng của Người Sở Hữu Trái Phiếu để chuyển các khoản tiền thanh toán liên quan đến Trái Phiếu. Quyền sở hữu Trái Phiếu sẽ chỉ được chuyển giao thông qua việc chuyển nhượng và sau khi đã đăng ký trong Sổ Đăng Ký Trái Phiếu.
8. Loại tiền tệ phát hành và thanh toán:	Đồng Việt Nam (VND)

9. Ngày Phát Hành Trái Phiếu:	Ngày cuối cùng thu tiền mua Trái Phiếu của Nhà đầu tư theo quy định tại Thông báo phát hành Trái Phiếu
10. Kỳ hạn:	03 – 05 (Ba - Năm) năm.
11. Lãi suất:	Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức lãi suất phù hợp với tình hình thị trường và khả năng tài chính của Công ty.
12. Kỳ điều chỉnh lãi suất	Định kỳ 03 tháng/lần kể từ Ngày Phát hành Trái Phiếu.
13. Kỳ trả lãi:	03 tháng/lần kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu.
14. Kỳ trả gốc:	Cuối kỳ, tức ngày đáo hạn của Trái phiếu
15. Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu:	Gốc và lãi sẽ được thanh toán bằng phương thức chuyển khoản vào tài khoản đăng ký của Trái chủ.
16. Nguồn vốn thanh toán gốc, lãi trái phiếu:	Nguồn tiền mặt được ghi nhận trên báo cáo tài chính và các nguồn thu hợp pháp khác từ hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.
17. Thời điểm phát hành:	Dự kiến quý IV năm 2017 hoặc quý I năm 2018
18. Đối tượng chào bán:	Dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư để chào bán: a. Các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có năng lực về tài chính; b. Có tỷ lệ sở hữu sau khi mua và thực hiện Chứng quyền phù hợp với quy định của pháp luật.
19. Tài sản bảo đảm:	Tài sản hình thành từ vốn Trái phiếu và/hoặc các tài sản khác của Công ty.
20. Mua lại:	Trừ trường hợp pháp luật có liên quan không cho phép, Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quy định chi tiết các điều khoản mua lại, thời điểm, cách thức mua lại Trái phiếu.
21. Cam kết của Tổ Chức Phát Hành đối với chủ sở hữu Trái Phiếu:	Công ty cam kết thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi của Trái phiếu.
22. Tổ chức tư vấn và đại lý phát hành:	Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn tại Hà Nội.

III. Điều Kiện và Điều khoản của Chứng Quyền

1. Số lượng Chứng quyền:	Tối đa 100.000 chứng quyền (với hai Trái phiếu mua ban đầu, nhà đầu tư sẽ nhận được (01) một Chứng quyền)
2. Loại chứng quyền	Quyền mua cổ phiếu Công ty Cổ phần Damsan (“Quyền Mua

	Cổ Phần ADS”).
3. <i>Hình Thức Và Quyền Sở Hữu Chứng quyền:</i>	Giấy chứng nhận sở hữu chứng quyền ("Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Chứng Quyền") sẽ được cấp cho từng Người Sở Hữu Chứng Quyền để ghi nhận quyền sở hữu các Chứng Quyền đã được đăng ký của Người Sở Hữu Chứng Quyền đó. Mỗi Người Sở Hữu Chứng Quyền có quyền được nhận một Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Chứng Quyền ghi nhận quyền sở hữu của người đó đối với các Chứng Quyền. Mỗi Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Chứng Quyền sẽ được đánh số xác định theo thứ tự và số đó sẽ được ghi trên Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Chứng Quyền tương ứng và ghi trong sổ đăng ký Người Sở Hữu Chứng Quyền ("Sổ Đăng Ký Chứng Quyền"). Tổ Chức Phát Hành (hoặc Đại Lý) sẽ lập và duy trì Sổ Đăng Ký Chứng Quyền ghi tên của những người sở hữu Chứng Quyền (được hiểu là "Người Sở Hữu Chứng quyền") thể hiện những chi tiết sau: - Họ tên, ngày cấp, nơi cấp số CMTND/hộ chiếu (nếu là cá nhân) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu là tổ chức) và địa chỉ của Người Sở Hữu Chứng Quyền tại thời điểm họ sở hữu Chứng Quyền; - Tổng số Chứng Quyền do từng Người Sở Hữu Chứng Quyền nắm giữ. Quyền sở hữu Chứng quyền sẽ chỉ được chuyển giao thông qua việc chuyển nhượng và sau khi đã đăng ký trong Sổ Đăng Ký Chứng Quyền.
4. <i>Điều kiện chuyển nhượng Chứng quyền:</i>	Trái phiếu và Chứng quyền được tách riêng kể từ ngày phát hành và được chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.
5. <i>Giới hạn chuyển nhượng Chứng quyền:</i>	Trừ khi pháp luật có quy định khác, Chứng quyền sẽ không được chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành Trái phiếu. Hạn chế này không áp dụng đối với chuyển nhượng cho hoặc chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
6. <i>Số lượng cổ phần được mua theo mỗi Chứng quyền:</i>	Ủy quyền cho HĐQT quyết định, đảm bảo tổng số lượng cổ phần phát hành theo Chứng quyền không vượt quá mức tối đa tại mục 7 Phần này.
7. <i>Số lượng cổ phần phát hành theo Chứng quyền:</i>	Tối đa 10.000.000 cổ phần (Mười triệu cổ phần. ĐHDCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định số lượng cổ phiếu được Quyền Mua Cổ Phần ADS của mỗi Chứng quyền tại phương án phát hành chi tiết.
8. <i>Loại cổ phần phát</i>	Cổ phần phổ thông tự do chuyển nhượng, phát hành mới của Tổ

<i>hành theo Chứng quyền:</i>	chức phát hành.
9. <i>Giá mua cổ phần khi thực hiện Chứng quyền (Tại thời điểm phát hành Trái phiếu kèm chứng quyền):</i>	Ủy quyền cho HĐQT quyết định nhưng trong mọi trường hợp, giá mua cổ phần không thấp hơn 20.000 đồng/cổ phiếu. Giá mua cổ phần khi thực hiện Chứng quyền được điều chỉnh theo điều khoản chống pha loãng dưới đây.
10. <i>Thực hiện quyền:</i>	Là việc Người Sở Hữu Chứng Quyền gửi Đề Nghị Thực Hiện Chứng Quyền cho Tổ Chức Phát Hành và có tên tại Ngày Chốt Danh Sách thực hiện chứng quyền.
11. <i>Thời điểm thực hiện Chứng quyền:</i>	Chứng quyền được thực hiện sau thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành Trái Phiếu cho đến khi Trái phiếu đáo hạn và sau khi có thông báo của CTCP Damsan. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quy định thời điểm thực hiện Chứng quyền cụ thể.
12. <i>Trình tự, thủ tục thực hiện chứng quyền</i>	Ủy quyền cho HĐQT quy định trình tự, thủ tục thực hiện quyền mua cổ phần của người sở hữu Chứng quyền.
13. <i>Phát hành cổ phần tại thời điểm thực hiện Chứng quyền</i>	Tại mỗi thời điểm thực hiện Chứng quyền, Công ty sẽ thực hiện việc phát hành cổ phần cho số Chứng quyền được thực hiện và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần được phát hành cho mục đích thực hiện Chứng quyền đó.
14. <i>Thời hạn thực hiện Chứng quyền:</i>	Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời hạn cụ thể thực hiện Chứng quyền nhưng trong mọi trường hợp thời hạn thực hiện Chứng quyền không kéo dài hơn thời hạn của Trái phiếu. Nếu sau thời hạn này người sở hữu Chứng quyền không thực hiện quyền mua cổ phần của Chứng quyền thì Chứng quyền đương nhiên hết hiệu lực.
15. <i>Hiệu lực độc lập:</i>	Việc mua lại Trái phiếu (nếu có) của Tổ Chức Phát Hành sẽ không làm mất hiệu lực của Chứng quyền.
16. <i>Điều khoản chống pha loãng:</i>	Trong khoảng thời gian từ thời điểm phát hành Chứng quyền cho đến khi thực hiện Chứng quyền, để đảm bảo cho quyền lợi của người sở hữu Chứng quyền, giá mua cổ phần khi thực hiện Chứng quyền quy định nêu trên sẽ được điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu ADS trên Sở giao dịch chứng khoán trong các trường hợp tổ chức phát hành: (i) <i>Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu;</i> (ii) <i>Chia, tách, gộp cổ phiếu;</i> (iii) <i>Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá thấp hơn</i>

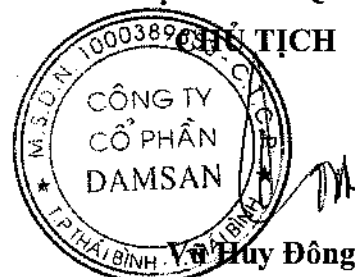
	giá thị trường tại thời điểm phát hành; (iv) <i>Trả cổ tức bằng cổ phiếu;</i> Giá mua cổ phần khi thực hiện Chứng quyền sẽ được điều chỉnh theo công thức sau: Giá mua cổ phần = Giá mua cổ phần đang được áp dụng * $\frac{PR_t}{PR(t-1)}$, trong đó: $PR(t-1)$: Là giá giao dịch của ADS trước ngày giao dịch không hưởng các quyền nêu trên PR_t: Là giá giao dịch của ADS tại các ngày giao dịch không hưởng các quyền trên Giá mua cổ phần điều chỉnh trong mọi trường hợp không thấp hơn mệnh giá.
17. <i>Phương án bồi thường thiệt hại khi Tổ Chức Phát Hành không thực hiện các điều kiện, điều khoản của Chứng quyền</i>	Trong trường hợp Người Sở Hữu Chứng Quyền đã gửi Đề Nghị Thực Hiện Chứng Quyền và tuân thủ các nghĩa vụ của Người Sở Hữu Chứng Quyền theo quy định của Điều Kiện Và Điều Khoản này mà Tổ Chức Phát Hành, vì bất kỳ lý do nào, không thực hiện phát hành cổ phần theo quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện này, Tổ Chức Phát Hành cam kết trả lại số tiền mà Người Sở Hữu Chứng Quyền đã nộp cho Tổ Chức Phát Hành theo Đề Nghị Thực Hiện Chứng Quyền (nếu có) và bồi thường bằng tiền mặt cho Người Sở Hữu Chứng Quyền trong thời hạn mười (10) Ngày Làm Việc kể từ ngày không thực hiện phát hành hành cổ phần theo đúng Trình Tự, Thủ Tục Thực Hiện Chứng Quyền tại Điều Kiện 13, Mục II nêu trên, theo công thức sau: A x B – C Trong đó: ✓ A là số cổ phần lẽ ra người sở hữu Chứng Quyền phải được nhận theo số Chứng Quyền đề nghị được thực hiện theo Đề Nghị Thực Hiện Chứng Quyền đã gửi nhưng không được Tổ Chức Phát Hành phát hành và phân phối; ✓ B là Giá Đóng Cửa của cổ phiếu Tổ Chức Phát Hành trên Sở Giao dịch Chứng khoán vào Ngày Chốt Danh Sách; ✓ C là số tiền mua cổ phần mà người sở hữu Chứng Quyền phải (hoặc đã) nộp theo Giá Mua Cổ Phần đã quy định.
18. <i>Đăng ký, niêm yết bổ sung</i>	Toàn bộ số cổ phần được phát hành theo Chứng quyền sẽ được thực hiện đăng ký và niêm yết bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

B. ỦY QUYỀN CHO HĐQT THỰC HIỆN CÁC CÔNG VIỆC LIÊN QUAN ĐỂ HOÀN THÀNH QUÁ TRÌNH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU KÈM CHỨNG QUYỀN

- Lập phương án phát hành bao gồm các điều khoản và điều kiện chi tiết của Trái phiếu và Chứng quyền bao gồm (i) số lượng phát hành, kỳ hạn, lãi suất (đối với Trái phiếu), (ii) thời hạn, giá và thời điểm thực hiện, trình tự thủ tục thực hiện quyền mua cổ phần (đối với Chứng quyền), và các điều khoản, điều kiện chi tiết khác theo quy định của pháp luật
- Lựa chọn Nhà đầu tư phù hợp với tiêu chí đã đặt ra;
- Lập phương án xử lý số Trái phiếu không chào bán hết (nếu có);
- Ủy quyền cho HĐQT sửa đổi, bổ sung mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) sao cho việc huy động vốn của công ty được đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật. Các nội dung sửa đổi bổ sung phải đảm bảo có lợi nhất cho cổ đông và Công ty
- Thực hiện chi tiết việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.
- Thực hiện thay đổi Vốn điều lệ, chỉnh sửa Điều lệ Công ty, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu và thay đổi Đăng ký doanh nghiệp tương ứng với số cổ phần tăng thêm sau các đợt Công ty hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo phương án thực hiện Chứng quyền đã đặt ra.

Trân trọng kính chào.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



-----&-----
Số: 08/TTr - HĐQT

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

(V/v phê duyệt kế hoạch, lộ trình thoái vốn tại

Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư xây dựng ACC)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc hội;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Damsan;
- Căn cứ Kế hoạch kinh doanh và đầu tư trong giai đoạn 2015-2018.

Thực hiện Chủ trương của Hội đồng quản trị tôi xin báo cáo kế hoạch, lộ trình thoái vốn tại Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư xây dựng ACC như sau:

1. Phương án thoái vốn:

- Tổng số tiền Công ty Cổ phần Damsan đã góp: 24,6 tỷ đồng, tương ứng với 14,58% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Damsan
- Thời gian dự kiến thoái vốn: trong năm 2017
- Số tiền thoái vốn: 24,6 tỷ đồng
- Vốn đầu tư của Công ty Cổ phần Damsan tại Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư xây dựng ACC sau khi thoái vốn là 0 đồng.

2. Đối tượng, số lượng và phương thức chào bán:

- Phương thức chào bán: 2.460.000 cổ phần; Ủy quyền cho HĐQT quyết định giá bán nhưng không được phép thấp hơn mức giá 10.000đ/cp
- Đối tượng là các nhà đầu tư trong nước có tiềm lực tài chính, có kinh nghiệm quản trị trong lĩnh vực dệt may và bất động sản
- Số tiền dự kiến (tối thiểu) thu về: 24,6 tỷ đồng

3. Phương án sử dụng số tiền từ việc thoái vốn:

- Tổ chức tư vấn cho việc thoái vốn: Ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định
- Số tiền dự kiến (tối thiểu) thu được từ việc thoái vốn: 24,6 tỷ đồng
- Mục đích thoái vốn: Tăng cường năng lực tài chính, huy động vốn đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh

- Kế hoạch sử dụng vốn: Ngay sau khi chuyển nhượng thành công

4. Triển khai thực hiện:

Việc thoái vốn bảo đảm nguyên tắc thị trường, công khai, minh bạch, hiệu quả. Lập phương án thoái vốn trình cấp có thẩm quyền theo đúng quy định của Pháp luật.

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

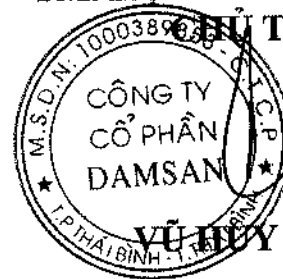
Thực hiện việc thoái vốn và xử lý toàn bộ các phát sinh trong quá trình thoái vốn để việc chuyển nhượng vốn được hoàn tất, lựa chọn thời điểm chuyển nhượng, cũng như triển khai các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định có liên quan trong việc thoái vốn.

Trân trọng kính trình Đại hội.

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- HĐQT;
- BKS ;
- Lưu TC-NS

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

VŨ HUY ĐÔNG

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

V/v: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Damsan

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc hội;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và mục tiêu phát triển của Công ty Cổ phần Damsan.

Để thực hiện việc Kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty CP Damsan theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, nay BKS kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị Kiểm toán cho Báo cáo Tài chính năm 2017 như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn tài chính quốc tế (IFC)
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính (AFC);
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Thăng Long (TDK)
4. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Việt nam

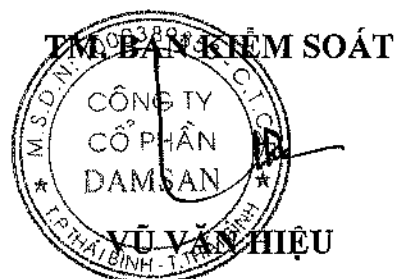
Kính đề nghị Đại hội thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán cụ thể theo danh sách trên.

Trong trường hợp không thống nhất được với những công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số công ty kiểm toán còn lại trong danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCK để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- BKS;
- Các cổ đông;
- Lưu TCNS



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

-----&-----

Số: 10/TTr – HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 06 tháng 03 năm 2017

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Về việc xin biểu quyết chấp thuận Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Damsan quy định về quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông thường niên;

Để việc tổ chức và thực hiện phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh giai đoạn 2017 – 2020 được hiệu quả, căn cứ vào tình hình cụ thể của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết và phê chuẩn cho phép:

Ông Vũ Huy Đông

Sinh ngày: 21/06/1955

Quốc tịch: Việt Nam

Số CMND: 150011086 do Công an tỉnh Thái Bình cấp ngày 08/05/2009

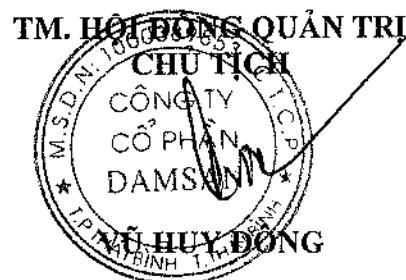
Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua để Công ty Cổ phần Damsan có cơ sở triển khai thực hiện.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu TC-NS



Số: 11.1/TTr - HĐQT

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

(V/v: Đầu tư Cụm công nghiệp tại Xã An Ninh - Huyện Tiền Hải)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Damsan;
- Căn cứ Kế hoạch kinh doanh và đầu tư trong năm 2017-2018.

Kế hoạch đầu tư Cụm công nghiệp tại Xã An Ninh - Huyện Tiền Hải -Tỉnh Thái Bình

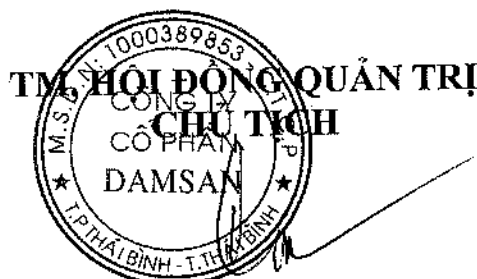
- Vị trí dự án: Xã An Ninh - Huyện Tiền Hải - Tỉnh Thái Bình.
- Tổng mức đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp dự kiến: 250 tỷ; trong đó:
 - +Vốn tự có và huy động: 50 tỷ
 - +Vốn vay ngân hàng thương mại: 200 tỷ
- Đơn vị triển khai: Công ty cổ phần sợi EIFFEL
- Diện tích: 49,5ha, để lại 10ha đầu tư Nhà máy sợi, phần còn lại cho các nhà đầu tư thuê trong 50-70 năm, thu tiền thuê 1 lần. Quy mô khoảng 10 nhà máy, 5.000 lao động
- Xây hàng rào xung quanh Cụm công nghiệp, hạ tầng đẹp, có nhà máy xử lý nước thải sinh hoạt, 01 nhà máy nước sạch cấp nước cho toàn Cụm công nghiệp; có khuôn viên vườn hoa, cây xanh.
- Thời gian triển khai: Quý III + Quý IV/2017

Trên đây tờ trình về việc đầu tư xây dựng Cụm công nghiệp tại Xã An Ninh - Huyện Tiền Hải - Tỉnh Thái Bình. Công ty cổ phần DamSan kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua, đồng thời đề nghị Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho HĐQT và Công ty cổ phần sợi EIFFEL triển khai thực hiện.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- HĐQT;
- BKS ;
- Lưu TC-NS



VŨ HUY ĐÔNG

Số: 12/TTr - HĐQT

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

(V/v: Đầu tư Nhà máy công suất 50.000 cọc sợi Cụm công nghiệp

tại Xã An Ninh - Huyện Tiền Hải)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc hội;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Damsan;
- Căn cứ Kế hoạch kinh doanh và đầu tư trong năm 2017-2018.

Kế hoạch đầu tư Nhà máy công suất 50.000 cọc sợi tại Cụm công nghiệp tại Xã An Ninh - Huyện Tiền Hải - Tỉnh Thái Bình

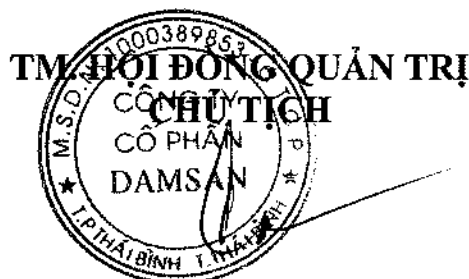
- Vị trí dự án: Nhà máy công suất 50.000 cọc sợi nằm trong Cụm công nghiệp tại Xã An Ninh - Huyện Tiền Hải - Tỉnh Thái Bình.
- Công suất dự kiến: 50.000 cọc sợi, tương đương 7.500 tấn/năm
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 420 tỷ; trong đó:
 - +Vốn tự có và huy động: 220 tỷ
 - +Vốn vay dài hạn của ngân hàng thương mại: 200 tỷ
- Máy móc thiết bị hiện đại, chủ yếu là tự động hóa
- Thời gian triển khai: Quý IV/2017
- Thời gian lắp đặt, đi vào hoạt động: Quý IV/2018

Trên đây là Tờ trình về việc đầu tư xây dựng Nhà máy công suất 50.000 cọc sợi tại Cụm công nghiệp tại Xã An Ninh - Huyện Tiền Hải - Tỉnh Thái Bình. Công ty cổ phần DamSan kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua để Công ty Cổ phần Damsan có cơ sở triển khai thực hiện.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- HĐQT;
- BKS ;
- Lưu TC-NS



VŨ HUY ĐÔNG